

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM  
BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH BẮC NINH

DANH SÁCH

CÁC ĐƠN VỊ NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN THÁNG 9 NĂM 2025

(Do BQL các khu CN tỉnh quản lý)

(Kèm theo văn bản số: /BC-BHXH ngày /10/2025 của BHXH tỉnh Bắc Ninh)

STT	Mã đơn vị	Tên đơn vị	Địa chỉ liên hệ	Số LĐ	Số tháng nợ	Số tiền nợ	Ghi chú
<b>I. Nợ từ 01 đến dưới 03 tháng</b>				<b>33,946</b>		<b>96,248,899,080</b>	-
1	IC0032A	Công ty TNHH NANO TECH	Khu CN Quế Võ, Vân Dương, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	8	1.00	112,320,000	
2	YN0052F	Công ty TNHH Công Nghệ Johnson Health(Việt Nam)	Lô CN-24, KCN Thuận Thành II, Xã An Bình, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh	1,074	1.00	2,867,208,515	
3	IC0025H	Người NN Công ty TNHH in bao bì Sunny Việt nam	lô Fj01, KCN Song Khê - Nội Hoàng phía nam, Tiên Phong - TP.Bắc Giang - Bắc Giang	7	1.00	42,900,000	
4	IC0054A	Người nước ngoài Công ty TNHH Seojin Việt Nam	Lô B1,B2,B3,B6,B7 KCN Song Khê - Nội Hoàng, Phường Song Khê, TP.Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	131	1.00	1,826,526,202	
5	IC0073H	Người nước ngoài Công ty TNHH Điện tử SUNG JIN Việt Nam	Lô FJ-03 thuộc KCN Song Khê - Nội Hoàng phía Nam, Phường Tiên Phong, TP.Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	13	1.00	50,400,000	
6	IC0076H	Người NN Công ty TNHH Nano Hightech Việt Nam	Lô FJ-06 Khu CN Song Khê - Nội Hoàng (phía Nam), Tổ dân phố Quyết Tiến, phường Tiên Phong, tỉnh Bắc Ninh	3	1.00	42,120,000	
7	IC0080Z	Người nước ngoài Công ty TNHH STC Vina Việt Nam	Lô B7, KCN Song Khê - Nội Hoàng (phía Bắc), Phường Song Khê, TP.Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	13	1.00	179,572,035	
8	TA0005H	Công ty cổ phần thép Phương Bắc	Lô B1, KCN Song Khê Nội Hoàng, Phường Song Khê, TP. Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang	48	1.00	78,137,600	
9	TA0009H	Công ty CP TM Sơn Thạch	Lô 13, khu công nghiệp Song Khê, Phường Nội Hoàng, TP.Bắc Giang, Bắc Giang	13	1.00	21,922,516	
10	TH0352H	Công ty TNHH Lưới Thép Hàn Hợp Lực	Khu Công nghiệp Song Khê, Phường Nội Hoàng, TP.Bắc Giang, Bắc Giang	33	1.00	69,440,000	
11	YN0038H	Công ty TNHH Younyi Electronics Vina	Lô đất FJ24, KCN Song Khê - Nội Hoàng phía Nam, Phường Tiên Phong, TP.Bắc Giang, Bắc Giang	239	1.00	535,758,885	
12	YN0039H	Công ty TNHH in bao bì Sunny Việt nam	Lô FJ-04 thuộc KCN Song Khê - Nội Hoàng phía nam, Tiên Phong - TP.Bắc Giang - Bắc Giang	413	1.00	727,505,935	
13	YN0068A	Công ty TNHH Seojin Việt Nam	Lô B1,B2,B3,B6,B7 KCN Song Khê - Nội Hoàng, Phường Song Khê, TP.Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	3,422	1.00	9,778,374,224	

14	YN0071H	Công ty TNHH Điện tử SUNG JIN Việt Nam	Lô FJ-05 thuộc KCN Song Khê - Nội Hoàng phía Nam, Phường Tiền Phong, TP.Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	322	1.00	494,249,900	
15	YN0073H	Công ty TNHH Allesun New Energy Việt Nam	Lô B1 KCN Song Khê - Nội Hoàng, Phường Song Khê, TP.Bắc Giang, Bắc Giang	1	1.00	1,964,571	
16	YN0082H	Công ty TNHH Nano Hightech Việt Nam	Lô FJ 06 Khu CN Song Khê - Nội Hoàng (phía Nam), Tổ dân phố Quyết Tiến, phường Tiền Phong, tỉnh Bắc Ninh	248	1.00	571,947,586	
17	YN0095Z	Công ty TNHH STC Vina Việt Nam	Lô B7, KCN Song Khê - Nội Hoàng (phía Bắc), Phường Song Khê, TP.Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	859	1.00	2,490,903,630	
18	YN0118H	Công ty TNHH MIRAE INFORMATION INDUSTRY	Lô FJ-14,FJ-15,FJ-16, KCN Song Khê - Nội Hoàng (khu phía Nam), Phường Tiền Phong, TP.Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	42	1.00	83,277,771	
19	YN0031D	Công ty TNHH ANRUI NEW MATERIALS VIỆT NAM	Lô CN-03(CN-03.1.1), KCN Tân Hưng, xã Lạng Giang, tỉnh Bắc Ninh	1	1.00	2,240,000	
20	IC0061I	Người NN tham gia BHXH Công ty TNHH C&K Global	Lô B9, B11(Thuê nhà xưởng của Công ty Cơ phần Nam Sơn)KCN Đình Trám, phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh	3	1.00	42,120,000	
21	IC0138I	Người nước ngoài đóng BHXH Công ty TNHH bao bì Hạo Nhuệ Việt Nam	Lô FJ-03, KCN Song Khê- Nội Hoàng phía Nam, phường Tiền phong, tỉnh Bắc Ninh	6	1.00	13,200,000	
22	IC0151I	Người nước ngoài đóng BHXH Công ty TNHH Zhiliang Việt Nam	Lô CN 10, KCN Vân Trung, phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh	9	1.00	13,532,400	
23	IC0163I	Người nước ngoài tham gia BHXH Công ty TNHH ILSUNG vina	Lô B7- B8 KCN Đình Trám - Nénh - Bắc Ninh	4	1.00	9,600,000	
24	IC0220I	Người NN tham gia BHXH Công ty TNHH Cornerstone Vina	Lô D1, D2, KCN Đình Trám, phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh	1	1.00	7,500,000	
25	IC0228I	Người NN tham gia BHXH Công ty TNHH Awesome-Vina	Lô A3, KCN Đình Trám, phường Nénh, Tỉnh Bắc Ninh	5	1.00	70,200,000	
26	IC0270I	Người NN tham gia BHXH Công ty TNHH Chenfeng New materials Việt Nam	Một phần Lô K (K1-4), KCN Quang Châu, Phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh	7	1.00	15,000,000	
27	IC0273I	Người NN tham gia BHXH Công ty TNHH SJI Tech	Lô A2, A3- KCN Đình Trám- Bắc Ninh	4	1.00	14,400,000	
28	IC0291I	Người NN tham gia BHXH Công ty TNHH Pi Electronics (Việt Nam)	Nhà xưởng CN-07-02-KCN Vân Trung, Phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh	7	1.00	22,050,000	
29	IC0294I	Người NN tham gia BHXH Công ty TNHH công nghiệp Nam Giang	Khu công nghiệp Đình Trám - phường Nénh - Tỉnh Bắc Ninh	1	1.00	2,952,000	
30	IC0347I	Người NN tham gia BHXH Công ty TNHH Simplo Technology (Việt Nam)	Lô CNSG-07, KCN Vân Trung, phường Nénh, Tỉnh Bắc Ninh	16	1.00	127,835,898	
31	IC0361I	Người NN tham gia BHXH Công ty TNHH Blue Moon Vina	Lô C7 KCN Đình Trám, phường Việt Yên, Tỉnh Bắc Ninh	3	1.00	12,600,000	
32	IC0370I	Người NN tham gia BHXH công ty TNHH công nghệ Sanken Việt Nam	Lô C4, C5 (thuê nhà số 01 của công ty TNHH Tín Trục, KCN Đình Trám, Phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh	4	1.00	16,200,000	

33	IC0384I	Người nước ngoài tham gia BHXH công ty TNHH J&Y Electronic Việt Nam	Lô D1, D2 KCN Đình Trám , phường Nénh, Tỉnh Bắc Ninh	1	1.00	10,800,000	
34	IC0454I	Người nước ngoài tham gia BHXH Công ty TNHH Duramoto Việt Nam	D14,D15 KCN Đình Trám, phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh	1	1.00	6,000,000	
35	TI0007I	Công ty TNHH Việt Phong	Lô D12, D13 KCN Đình Trám, phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh	8	1.00	11,520,000	
36	TI0021Z	Công ty TNHH công nghiệp Nam Giang	KCN Đình Trám - phường Nénh - Tỉnh Bắc Ninh	28	1.00	52,227,840	
37	TI0037Z	Công ty Cổ phần chế tạo thiết bị tự động, khuôn và Tools Automech	Lô E5, KCN Đình Trám - phường Nénh -Bắc Ninh	135	1.00	453,272,200	
38	TI0257I	Công ty cổ phần đầu tư và phát triển công nghệ Sông Hồng	Lô CN-16, Khu Công nghiệp Việt Hàn, Phường Nénh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	39	1.00	87,516,000	
39	TI0524I	Công ty TNHH Khoa học công nghệ điện tử Nam Giang	Lô A2, A3 KCN Đình Trám, Phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh	5	1.00	13,216,000	
40	TI0527I	Công ty TNHH TEDOMI Việt Nam	Lô E6, KCN Đình Trám, TT Nénh, Huyện Tỉnh Bắc Ninh	2	1.00	3,200,000	
41	YN0029I	Công ty TNHH Duramoto Việt Nam	D14,D15 KCN Đình Trám, phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh	25	1.00	50,900,400	
42	YN0030I	Công ty TNHH Điện tử Te Sung	Lô C8 C9 KCN Đình trám Bắc Ninh	145	1.00	213,225,750	
43	YN0093I	Công ty TNHH Dongsan Precision Vina	Lô CN-05- KCN Vân Trung-, phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh	43	1.00	110,958,871	
44	YN0113I	Công ty TNHH Hoa Hạ Việt Nam	Lô A1A2 KCN Đình Trám, Phường Nénh, Bắc Ninh	204	1.00	444,118,400	
45	YN0116I	Công ty TNHH C&K Global	Lô B9, B11( Thuê nhà xưởng của Công ty Cổ phần Nam Sơn)KCN Đình Trám, phường Nénh , tỉnh Bắc Ninh	45	1.00	93,786,061	
46	YN0166I	Công ty TNHH Zhiliang Việt Nam	Lô CN 10, KCN Vân Trung. phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh	338	1.00	579,545,590	
47	YN0168I	Công ty TNHH J&Y Electronic Việt Nam	Lô D1, D2 KCN Đình Trám , phường Nénh, Tỉnh Bắc Ninh	27	1.00	65,491,402	
48	YN0171I	Công ty TNHH SJI Tech	Lô A2, A3- KCN Đình Trám, phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh	65	1.00	99,572,400	
49	YN0178I	Công ty TNHH CV Vina	Lô VI Đồng Vàng, KCN Đình Trám, Bắc Ninh( thuê Cty Delco)	5	1.00	21,897,280	
50	YN0221I	Công ty TNHH ILSUNG vina	Lô B7- B8 KCN Đình Trám - Nénh - Bắc Ninh	57	1.00	96,230,640	
51	YN0229I	Công ty TNHH BJ Tech Vina	Lô D1- D2( thuê nhà xưởng cty Xuân Thu), KCN Đình Trám, phường Nénh, Bắc Ninh	3	1.00	8,315,000	

52	YN0268I	Công ty TNHH Pi Electronics (Việt Nam)	Nhà xưởng CN-07-02-KCN Vân Trung, Phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh	132	1.00	277,922,680	
53	YN0286I	Công ty TNHH công nghệ Superbox Việt Nam	Lô B10, B12 KCN Đình Trám, phường Nénh, Tỉnh Bắc Ninh	278	1.00	545,289,407	
54	YN0290I	Công ty TNHH GLASS TECH VINA	Lô A3- KCN Đình Trám, phường Nénh ,tỉnh Bắc Ninh	30	1.00	63,292,000	
55	YN0292I	Công ty TNHH Cornerstone Vina	Lô D1, D2, KCN Đình Trám, phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh	23	1.00	82,331,500	
56	YN0295I	Công ty TNHH Awesome-Vina	Lô A3, KCN Đình Trám, phường Nénh, Tỉnh Bắc Ninh	46	1.00	124,293,286	
57	YN0300I	Công ty TNHH Chenfeng New materials Việt Nam	Một phần Lô K (K1-4), KCN Quang Châu, Phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh	66	1.00	109,454,500	
58	YN0318I	Công ty TNHH Long Vũ Allied Việt Nam	Xưởng CN 06-02 KCN Vân Trung, phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh	2	1.00	10,448,000	
59	YN0324I	Công ty TNHH Tannan Việt Nam	Lô C11, KCN Đình Trám- Phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh	90	1.00	172,224,000	
60	YN0365I	Công ty TNHH Blue Moon Vina	Lô C7 KCN Đình Trám, phường Nénh, Tỉnh Bắc Ninh	36	1.00	92,092,074	
61	YN0370I	Công ty TNHH vật liệu ứng dụng HIUV	Một phần lô đất CN 14 KCN Việt Hàn, Phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh	1	1.00	6,115,200	
62	YN0389I	Công ty TNHH Bass Vina	Lô CN -09, KCN Vân Trung, phường Nénh, Tỉnh Bắc Ninh	26	1.00	60,109,072	
63	YN0392I	Công ty TNHH công nghệ Sanken Việt Nam	Lô C4, C5 (thuê NX số 01 của công ty TNHH Tín Trực, KCN Đình Trám, Phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh	24	1.00	48,700,200	
64	YN0441I	Công ty TNHH công nghiệp MDLINK Việt Nam	B1.B2 KCN Đình Trám (thuê Cty Đức Phát), phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh	1	1.00	2,912,000	
65	EC0001C	HTX SX kinh doanh tổng hợp Trung Thành	Lô 3 - KCN Cao Thượng, Xã Tân Yên, Tỉnh Bắc Ninh	1	1.00	1,192,255	
66	IC0013J	Công ty Alpha Green Tech vina	CN,05, KCN Hòa Phú, Xã Xuân Cẩm, Tỉnh Bắc Ninh	1	1.00	14,040,000	
67	IC0027J	Người nước ngoài Công ty TNHH TAECHANG TECH VINA	KCN Hòa Phú, Xã Xuân Cẩm, tỉnh Bắc Ninh	1	1.00	7,800,000	
68	IC0035J	Người nước ngoài Công ty TNHH BROMAKE VIỆT NAM	Lô CN-05 Khu công nghiệp Hòa Phú, Xã Xuân Cẩm, tỉnh Bắc Ninh	13	1.00	42,060,000	
69	IC0046J	NGƯỜI NƯỚC NGOÀI CÔNG TY TREND POWER TECHNOLOGY (VIỆT NAM)	Lô CN8 KCN Hòa Phú, Xã Xuân Cẩm, Tỉnh Bắc Ninh	19	1.00	144,391,722	
70	IC0062J	Người nước ngoài Công ty TNHH CHENG FENG INDUSTRIAL VIỆT NAM	KCN Hòa Phú, Xã Xuân Cẩm, tỉnh Bắc Ninh	4	1.00	37,089,644	

71	TJ0186J	Công ty CP Phát triển điện lực Bắc Giang	Lô HC-KCN Hòa Phú, xã Xuân Cẩm, tỉnh Bắc Ninh	11	1.00	18,624,000	
72	TJ0293J	Công ty cổ phần Fushini Việt Nam	KCN Hòa Phú, Xã Xuân Cẩm, tỉnh Bắc Ninh	23	1.00	46,366,182	
73	YN0004J	Công ty TNHH Alpha Green Tech vina	KCN Hòa Phú, Xã Xuân Cẩm, Tỉnh Bắc Ninh	50	1.00	129,279,040	
74	YN0006J	Công ty TNHH BROMAKE VIỆT NAM	Lô CN-05 Khu công nghiệp Hòa Phú, Xã Xuân Cẩm, Tỉnh Bắc Ninh	124	1.00	300,024,780	
75	YN0017J	Công ty TNHH TAECHANG TECH VINA	KCN Hòa Phú, Xã Xuân Cẩm, tỉnh Bắc Ninh	53	1.00	147,656,320	
76	YN0031J	CÔNG TY TNHH TREND POWER TECHNOLOGY (VIỆT NAM)	Lô CN8 KCN Hòa Phú, Xã Xuân Cẩm, Tỉnh Bắc Ninh	105	1.00	404,289,580	
77	YN0048J	Công ty TNHH CHENG FENG INDUSTRIAL VIỆT NAM	KCN Hòa Phú, Xã Xuân Cẩm, tỉnh Bắc Ninh	30	1.00	94,145,000	
78	YN0058J	Công ty TNHH CK GLOBAL Việt Nam	KCN Hòa Phú, xã Xuân Cẩm, tỉnh Bắc Ninh	2	1.00	20,800,000	
79	YN0059J	Công ty TNHH Cao Su HOPEFUL ( Việt Nam)	Khu CN Hòa Phú, Xã Xuân Cẩm, Tỉnh Bắc Ninh	2	1.00	8,860,800	
80	IC0027A	Công ty TNHH Willtech Vina	Lô D, Khu Công nghiệp Quế Võ, Phường Vân Dương, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	1	1.00	27,261,721	
81	IC0032C	CÔNG TY TNHH GALTRONICS Việt Nam	Lô G01, KCN Quế Võ, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.	2	1.00	28,080,000	
82	IC0043C	Công ty trách nhiệm hữu hạn KNK VINA	KCN Quế Võ (KV Mở Rộng), Xã Phương Liễu, H. Quế Võ, T. Bắc Ninh	2	1.00	28,080,000	
83	IC0056C	Công Ty TNHH T&D Tech Vina	KCN Quế Võ (Khu Vực Mở Rộng), Phường Liễu, Quế Võ, Bắc Ninh.	7	1.00	98,280,000	
84	IC0065C	Công ty TNHH H-DIAMOND VINA	KCN Quế Võ mở rộng, Phường Liễu, Quế Võ, Bắc Ninh	1	1.00	6,041,718	
85	IC0066C	Công ty TNHH Pan Korea Vina	KCN Quế Võ (Khu mở rộng), Phường Liễu, Quế Võ, Bắc Ninh	1	1.00	6,000,000	
86	IC0082C	Công ty TNHH Plachem Vina	KCN Quế Võ, Phường Liễu, Quế Võ, Bắc Ninh	1	1.00	6,900,000	
87	IC0090C	Công ty TNHH ETS Vina	KCN Quế Võ (khu mở rộng), Phường Liễu, Quế Võ, Bắc Ninh	13	1.00	177,474,000	
88	IC0095C	Công ty TNHH Haesung In Vina	KCN Quế Võ (KV mở rộng), xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	2	1.00	28,080,000	
89	IC0104C	Công ty TNHH FACT Việt Nam	KCN Quế Võ (khu vực mở rộng), Phường Liễu, Quế Võ, Bắc Ninh	1	1.00	5,400,000	

90	IC0106C	Công ty TNHH SUNG NAM VINA	Khu Công nghiệp Quế Võ mở rộng, Phường Liễu, Quế Võ, Bắc Ninh	1	1.00	14,040,000	
91	IC0112C	Công ty TNHH Ju Oh Vina	CN1B-1, KCN Quế Võ III, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	2	1.00	28,080,000	
92	IC0130C	Công ty TNHH một thành viên PYUNG AHN VINA	Lô III, 1.2 đường D3, KCN Quế Võ 2, Ngọc Xá, Quế Võ, Bắc Ninh	2	1.00	28,080,000	
93	IC0141C	Công ty TNHH một thành viên chế tạo khuôn mẫu Kim Thành An	Lô NX 02A, KCN Quế Võ mở rộng, Phường Liễu, Quế Võ, Bắc Ninh	3	1.00	9,000,000	
94	IC0146C	Công ty TNHH South & North Vina	Lô G14 đường G1C KCN Quế Võ (khu mở rộng), Phường Liễu, Quế Võ, Bắc Ninh	4	1.00	23,910,000	
95	IC0154C	Công ty TNHH DS Tech Việt Nam	Lô G14, đường G1C, KCN Quế Võ (khu mở rộng), xã Phường Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	4	1.00	20,760,000	
96	IC0164C	Công ty TNHH nhựa chính xác Zhi Yue Xian (Việt Nam)	Lô III-5.1, KCN Quế Võ II, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	5	1.00	23,400,000	
97	IC0181A	Công ty TNHH MK DIA Việt Nam	Lô F4-1 KCN Quế Võ, Nam Sơn, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	2	1.00	28,080,000	
98	IC0201Z	Công ty TNHH COWIN SOLUTECH VIỆT NAM	Lô F3-2, KCN Quế Võ (khu vực mở rộng), Phường Nam Sơn, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	3	1.00	42,120,000	
99	IC0226Z	Công ty TNHH Naisi Electronics	Lô E10-5, KCN Quế Võ, Phường Vân Dương, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	3	1.00	19,587,132	
100	IC0229Z	Công ty TNHH ZSNOW Technology Việt nam	Lô K11, KCN Quế Võ(khu mở rộng), Phường Nam Sơn, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	2	1.00	4,380,000	
101	IC0244C	Công ty TNHH Khoa học kỹ thuật Phương Đông (Việt Nam)	Lô G11, KCN Quế Võ mở rộng, xã Phường Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	6	1.00	30,120,000	
102	IC0245Z	Công ty TNHH điện tử VSO (Việt Nam)	Lô H5-6 KCN Quế Võ, Phường Vân Dương, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	18	1.00	60,600,000	
103	IC0262C	Công ty TNHH DRP Việt Nam	Lô CN7-2, KCN Quế Võ 3, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	7	1.00	20,340,000	
104	IC0271C	Công ty TNHH Công nghệ Pin Shine Việt Nam	Lô CN2-6, KCN Quế Võ III, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	7	1.00	23,703,478	
105	IC0274C	Công ty TNHH Chao Long Việt Nam	Lô 16, KCN Quế Võ, xã Phường Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	2	1.00	12,600,000	
106	IC0292A	Công ty TNHH sản xuất và thương mại Hoàng Kim Vina	Lô H3-3, KCN Quế Võ, Vân Dương, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	5	1.00	64,080,000	
107	IC0309C	Công ty TNHH Sewon Vina	CN6-3, KCN Quế Võ 3, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	15	1.00	212,259,542	
108	IC0316A	Công ty TNHH SE JONG ENG VINA	Lô D, KCN Quế Võ, Phường Vân Dương, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	1	1.00	8,940,000	

109	IC0326C	Công ty TNHH Konit - Exc. VietNam	Lô số CN1-4, KCN Quế Võ III, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	5	1.00	29,940,000	
110	IC0350A	Công ty TNHH SG TECH VINA	Lô H3-03, KCN Quế Võ, Phường Vân Dương, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	1	1.00	5,597,683	
111	IC0373C	Công ty TNHH Kiseung INC Vina	Lô II-5.2, đường N3, KCN Quế Võ II, xã Ngọc Xá, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	3	1.00	24,840,000	
112	IC0401A	Công ty TNHH ONE F&P VINA	Lô C6-1 KCN Quế Võ, Xã Nam Sơn, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	2	1.00	4,500,000	
113	IC0411C	Công ty TNHH Chế phẩm kim loại đặc biệt (Việt Nam)	Khu liên kề ngoài KCN Quế Võ, phường Phương Liễu, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	3	1.00	5,400,000	
114	IC0421C	Công ty TNHH Polytech Vina	Lô CN2-7, KCN Quế Võ 3, phường Việt Hùng, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	3	1.00	9,473,656	
115	IC0422C	Công ty TNHH Honyu Solar Việt Nam	(Tiếp xưởng: Cty TNHH Hai Cường Phát), Lô CN 5C-4, KCN Quế Võ III, phường Việt Hùng, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	9	1.00	21,600,000	
116	IC0435C	Công ty TNHH Vina DNC	Lô V8, Đường D3 và N2, KCN Quế Võ II, xã Ngọc Xá, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	1	1.00	14,040,000	
117	IC0438C	Công ty TNHH Li Sheng Technology (Việt Nam)	Lô CN 1-7, KCN Quế Võ III, Khu phố Giọt, Phường Việt Hùng, Thị xã Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh	3	1.00	7,500,000	
118	IC0460C	Công ty TNHH Amphenol Xgiga (Việt Nam) Communication Technology	Xưởng số 6, Lô CN18A-1, Khu công nghiệp Quế Võ III, Phường Phù Lương, Thị xã Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh	6	1.00	42,600,000	
119	IC0467Z	Công ty TNHH công nghệ chính xác HARMONY SHANCHUAN	Lô G12-2, KCN Quế Võ, Phường Vân Dương, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	14	1.00	33,900,000	
120	IC0475C	Công ty TNHH Genius Shimoda (Việt Nam)	Lô G11, Khu công nghiệp Quế Võ, Phường Phương Liễu, Thị xã Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh	3	1.00	7,080,000	
121	IC0479C	Công ty TNHH Electronics Technology & Laser Sunshine (Việt Nam)	Lô G11, Khu công nghiệp Quế Võ (Khu mở rộng), Phường Phương Liễu, Thị xã Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh	7	1.00	16,200,000	
122	IC0496C	Công ty TNHH sản phẩm kim loại Yubiao Việt Nam	Khu liên kề ngoài Khu công nghiệp Quế Võ, Phường Phương Liễu, Thị xã Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh	1	1.00	4,232,144	
123	IC0499C	Công ty TNHH MWCONNECT VIỆT NAM	Xưởng AT, Lô CN17A-3, Khu công nghiệp Quế Võ III, Phường Quế Tân, Thị xã Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh	1	1.00	3,368,835	
124	IC0539A	Công ty TNHH H&S Tech	KCN Quế Võ, Phường Vân Dương, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	7	1.00	98,280,000	
125	IC0541C	Công ty TNHH Nhựa Côn Thịnh Việt Nam	Lô CN5A-2, KCN Quế Võ III, Phường Việt Hùng, Thị xã Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh	1	1.00	3,000,000	
126	IC0667C	Công ty TNHH điện tử RENBAO Việt Nam	Lô CN 6-2B, Khu công nghiệp Quế Võ III, phường Việt Hùng, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	4	1.00	12,780,000	
127	IC0726C	Công ty TNHH sợi và cáp quang CHANGHAI (Việt Nam)	lô V-1.1, đường D3, KCN Quế Võ II, xã Ngọc Xá, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	3	1.00	6,300,000	

128	IC0734C	Công ty TNHH ADTEK MANUFACTURING (VIỆT NAM)	Lô CN6-2B, KCN Quế Võ III, phường Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	11	1.00	15,840,000	
129	IC0743C	Công ty TNHH KOWON TNS Việt Nam	Lô CN1-4, KCN Quế Võ III, phường Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	2	1.00	27,840,000	
130	IC0803Z	Công ty TNHH SUNONLINE Việt Nam	KCN Quế Võ, Phường Vân Dương, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	4	1.00	22,800,000	
131	IC1019Z	Công ty TNHH SCH VINA	Lô C8, KCN Quế Võ, Phường Nam Sơn, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	2	1.00	4,500,000	
132	QZ0016Z	Công ty Cổ phần Cơ khí Xây dựng số 26	Khu CN Quế Võ, Vân Dương, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	156	1.00	281,198,785	
133	TA0243A	Công ty cổ phần xây dựng Sài Gòn Kinh Bắc	Khu công nghiệp Quế Võ, Nam Sơn, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	146	1.00	243,585,600	
134	TA0841A	Công ty TNHH sản xuất và thương mại Hoàng Kim Vina	Lô H3-3, KCN Quế Võ, Vân Dương, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	126	1.00	272,789,240	
135	TA1604A	Công ty TNHH Hashikawa	KCN Hạp Lĩnh, Phường Hạp Lĩnh, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	90	1.00	183,536,000	
136	TC0022C	Công ty Nam Á - (TNHH)	KCN Quế Võ - Phương Liễu - Quế Võ - Bắc Ninh	68	1.00	99,246,900	
137	TC0067C	Công ty cổ phần INNOTEK	KCN Quế Võ II - Ngọc Xá - Quế Võ - Bắc Ninh	371	1.00	549,265,896	
138	TC0282C	Công ty cổ phần gạch ốp lát BNC	Lô V6.1 KCN Quế Võ 2, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	183	1.00	281,941,955	
139	TC0289C	Công ty TNHH vận tải biển Tín Nghĩa	Km, QL18, KCN Quế Võ (KV mở rộng), xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	25	1.00	30,731,685	
140	TC0319C	Công ty TNHH Aluminum Việt Eco	Lô II-2.5, Đường N2, KCN Quế Võ II, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	160	1.00	265,386,880	
141	TC0488C	Công ty TNHH Thủy sản Liên Việt	Lô đất CN1B-1, KCN Quế Võ III, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	15	1.00	29,201,632	
142	TC0602C	Công ty TNHH Nhựa Côn Thịnh Việt Nam	Lô CN5A-2, KCN Quế Võ III, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	9	1.00	15,088,000	
143	TC0646C	Công ty TNHH One Tech VN	Lô A3 khu liên kề KCN Quế Võ, phường Phương Liễu, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	19	1.00	59,708,000	
144	TC0733C	Công ty TNHH sản xuất và kinh doanh Thịnh Vượng	Lô 17A-2, KCN Quế Võ 3, phường Phù Lương, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	79	1.00	130,560,000	
145	TC0961C	Công ty cổ phần đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Quế Võ IDICO	Lô XLNC, đường D3, Khu công nghiệp Quế Võ II, Xã Ngọc Xá, Thị xã Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh	34	1.00	145,856,000	
146	TC1041C	Công ty TNHH phát triển công nghiệp Hưng Thịnh Phát	Lô CN6-2B, KCN Quế Võ III, phường Việt Hùng, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	9	1.00	18,378,000	

147	TZ0008Z	Công ty Cổ phần We Construction	Lô CN 2-2, KCN Quế Võ 3, Việt Hùng, Quế Võ, Bắc Ninh	258	1.00	585,683,718	
148	TZ1533Z	Công ty sản xuất thương mại dịch vụ Thái Sơn	KCN Quế Võ, Phường Vân Dương, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	2	1.00	3,152,000	
149	TZ1844Z	Công ty cổ phần trường phát Kinh Bắc	Khu công nghiệp Hạp Lĩnh, Phường Hạp Lĩnh, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	5	1.00	17,675,418	
150	TZ1973Z	Doanh nghiệp tư nhân Xí nghiệp Giấy Anh Phú	Khu công nghiệp Hạp Lĩnh, Phường Hạp Lĩnh, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	3	1.00	6,415,368	
151	TZ2281Z	Công ty TNHH SCH VINA	Lô C8, KCN Quế Võ, Phường Nam Sơn, Bắc Ninh	27	1.00	62,118,900	
152	YN0003C	Công ty cổ phần thiết bị điện Miền Bắc	KCN Quế Võ, Phường Liễu, Quế Võ, Bắc Ninh	2	1.00	9,032,929	
153	YN0007Z	Công ty trách nhiệm hữu hạn AIRLIQUIDE Việt Nam	Khu CN Quế Võ, Vân Dương, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	139	1.00	979,671,790	
154	YN0017A	Công ty TNHH Nano tech	Khu CN Quế Võ, Vân Dương, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh.	423	1.00	1,413,321,150	
155	YN0020C	Công ty cổ phần liên doanh Dược phẩm Éloge France Việt Nam	Khu phát triển- KCN Quế Võ, Phường Liễu - Quế Võ - Bắc Ninh	92	1.00	182,697,524	
156	YN0035C	Công ty TNHH KTC ELECTRONICS Việt Nam	Lô F1 KCN Quế Võ - Phường Liễu-Quế Võ-Bắc Ninh	920	1.00	1,794,850,240	
157	YN0036C	Công ty TNHH chế tạo máy Juyoun Việt Nam	KCN Quế Võ - Phường Liễu - Quế Võ - Bắc Ninh	23	1.00	38,986,500	
158	YN0049C	Công ty trách nhiệm hữu hạn SINWOO VINA	KCN Quế Võ - Phường Liễu - Quế Võ - Bắc Ninh	28	1.00	44,740,240	
159	YN0073A	Công ty TNHH Willtech Vina	Lô D, Khu Công nghiệp Quế Võ, Phường Vân Dương, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	1	1.00	29,644,428	
160	YN0076C	Công ty TNHH GALTRONICS Việt Nam	Lô G01, KCN Quế Võ, xã Phường Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.	113	1.00	430,168,024	
161	YN0085Z	Công ty TNHH AQ - FIX VINA	Lô H3-3 KCN Quế Võ, Phường Vân Dương, Thành Phố Bắc Ninh, Bắc Ninh	1	1.00	1,600,000	
162	YN0091C	Công ty TNHH SUNG NAM VINA	Khu Công nghiệp Quế Võ mở rộng, Phường Liễu, Quế Võ, Bắc Ninh	52	1.00	143,839,712	
163	YN0092C	Công ty TNHH KMG Việt Nam	KCN Quế Võ (khu vực mở rộng), Phường Liễu, Quế Võ, Bắc Ninh	47	1.00	122,282,268	
164	YN0108C	Công ty TNHH NSTA VINA	KCN Quế Võ( mở rộng), xã Phường Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	29	1.00	64,267,810	
165	YN0113C	Công ty TNHH một thành viên PYUNG AHN VINA	Lô III, 1.2 đường D3, KCN Quế Võ 2, Ngọc Xá, Quế Võ, Bắc Ninh	26	1.00	79,472,000	

166	YN0113Z	Công ty TNHH Kemtech Vina	Lô T-3 KCN Quế Võ (khu vực mở rộng), Phường Nam Sơn, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	1	1.00	6,559,780	
167	YN0114C	Công ty TNHH JH Lighting Bắc Ninh	KCN Quế Võ (Khu vực mở rộng), xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, Bắc Ninh	29	1.00	78,159,202	
168	YN0118C	Công Ty TNHH T&D Tech Vina	KCN Quế Võ (Khu Vực Mở Rộng), Phường Liễu, Quế Võ, Bắc Ninh.	139	1.00	299,652,371	
169	YN0120Z	Công ty TNHH Naisi Electronics	Lô E10-5, KCN quế Võ, Phường Vân Dương, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	39	1.00	72,536,500	
170	YN0123C	Công ty TNHH PAN KOREA VINA	KCN Quế Võ (khu mở rộng), Phường Liễu, Quế Võ, Bắc Ninh	11	1.00	33,155,840	
171	YN0137C	Công ty TNHH Plachem Vina	KCN Quế Võ, Phường Liễu, Quế Võ, Bắc Ninh	9	1.00	14,123,259	
172	YN0144C	Công ty TNHH Ming Yicheng Precision Mold VietNam	KCN Quế Võ mở rộng (Thuê NX Cty CP Mỹ á), Phường Liễu, Quế Võ, Bắc Ninh	1	1.00	2,880,000	
173	YN0145C	Công ty TNHH ETS Vina	KCN Quế Võ mở rộng, Phường Liễu, Quế Võ, Bắc Ninh	182	1.00	716,412,200	
174	YN0149C	Công ty TNHH Haesung In Vina	KCN Quế Võ (KV mở rộng), xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	54	1.00	175,424,000	
175	YN0151C	Công ty TNHH SHINHWA TAPE & FILM	Lô H3-2, KCN Quế Võ (KV mở rộng), Phường Mao, Quế Võ, Bắc Ninh	122	1.00	257,731,172	
176	YN0154C	Công ty TNHH Total Trading Vina	KCN Quế Võ (Khu vực mở rộng), xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	12	1.00	26,844,800	
177	YN0176C	Công ty TNHH điện tử Kalefu	Lô A9, KCN Quế Võ, phường Phương Liễu, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	40	1.00	78,339,634	
178	YN0181C	Công ty TNHH IRE DS VINA	Khu liên kề KCN Quế Võ (Khu mở rộng), xã Phương Liễu, Quế Võ, Bắc Ninh	43	1.00	111,021,077	
179	YN0191Z	Công ty TNHH COWIN SOLUTECH VIỆT NAM	Lô F3-2, KCN Quế Võ (khu vực mở rộng), Phường Nam Sơn, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	127	1.00	339,882,234	
180	YN0204C	Công ty TNHH DS Tech Việt Nam	Lô G14, đường G1C, KCN Quế Võ (KV mở rộng), xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	46	1.00	102,021,000	
181	YN0206C	Công ty TNHH Tera Tech Việt Nam	KCN Quế Võ (KV mở rộng), xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	40	1.00	79,828,311	
182	YN0213A	Công ty TNHH MK DIA Việt Nam	Lô F4-1 KCN Quế Võ (khu vực mở rộng), Nam Sơn, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	11	1.00	29,830,315	
183	YN0214C	Công ty TNHH THT Global Vina	NX05, KCN Quế Võ (KV mở rộng), xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	31	1.00	61,251,200	
184	YN0221C	Công ty TNHH nhựa chính xác Zhi Yue Xian (Việt Nam)	Lô III-5.1, KCN Quế Võ II, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	193	1.00	332,980,480	

185	YN0239C	Công ty TNHH Công nghệ Ding Feng Việt Nam	Lô G14, Đường G1C, KCN Quế Võ (KV mở rộng), xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	90	1.00	151,449,319	
186	YN0240Z	Công ty TNHH SUNONLINE Việt Nam	KCN Quế Võ, Phường Vân Dương, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	354	1.00	925,875,050	
187	YN0251C	Công ty TNHH DRP Việt Nam	Lô CN7-2, KCN Quế Võ 3, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	246	1.00	463,808,600	
188	YN0257C	Công ty TNHH KX Hitech Bắc Ninh	Lô (VI) VI-7.3, KCN Quế Võ II, xã Ngọc Xá, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	169	1.00	357,405,473	
189	YN0260C	Công ty TNHH Công nghệ Pin Shine Việt Nam	Lô CN2-6, KCN Quế Võ III, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	131	1.00	306,270,579	
190	YN0266Z	Công ty TNHH EUNSUNG ELECTRONICS VINA	Lô K-01, KCN Quế Võ (khu vực mở rộng), phường Nam Sơn, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	93	1.00	220,904,371	
191	YN0267C	Công ty TNHH DM Tech Vina	Lô 16 Khu công nghiệp Quế Võ (KV mở rộng), xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	24	1.00	67,668,000	
192	YN0283Z	Công ty TNHH công nghệ chính xác HARMONY SHANCHUAN	Lô G12-2, KCN Quế Võ, Phường Vân Dương, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	39	1.00	65,072,000	
193	YN0291C	Công ty TNHH The wing fat printing (Việt Nam)	Lô CN11-4 Khu công nghiệp Quế Võ III, Phường Quế Tân, Thị xã Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh	209	1.00	421,174,780	
194	YN0292C	Công ty TNHH Khoa học kỹ thuật Phương Đông (Việt Nam)	Lô G11, KCN Quế Võ mở rộng, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	54	1.00	149,104,140	
195	YN0301C	Công ty TNHH Haelim Vina	Lô CN1B-2, KCN Quế Võ III, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	19	1.00	47,029,250	
196	YN0313C	Công ty TNHH Konit - Exc. VietNam	Lô số CN1-4, KCN Quế Võ III, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	56	1.00	110,171,528	
197	YN0317A	Công ty TNHH SE JONG ENG VINA	Lô D, KCN Quế Võ, Phường Vân Dương, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	29	1.00	54,312,960	
198	YN0320C	Công ty TNHH Kowon TNS Việt Nam	Lô CN1-4, KCN Quế Võ III, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	25	1.00	77,152,000	
199	YN0323C	Công ty TNHH Sewon Vina	CN6-3, KCN Quế Võ 3, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	429	1.00	880,763,095	
200	YN0326C	Công ty TNHH KMG M&P	Lô đất VI-2.1, Đường D và N1, KCN Quế Võ II, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	19	1.00	39,680,000	
201	YN0328C	Công ty TNHH Polytech Vina	Lô CN2-7, KCN Quế Võ 3, phường Việt Hùng, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	13	1.00	29,951,654	
202	YN0342C	Công ty TNHH Kiseung INC Vina	Lô II-5.2, đường N3, KCN Quế Võ II, xã Ngọc Xá, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	27	1.00	59,780,580	
203	YN0348C	Công ty TNHH RR Donnelley (Bắc Ninh)	Nhà xưởng số 1, Lô CN18A-Z, KCN Quế Võ III, phường Phù Lương, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	411	1.00	1,078,658,367	

204	YN0351C	Công ty TNHH B&K Tech Vina	Khu liên kề, KCN Quế Võ, phường Phương Liễu, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	18	1.00	82,080,000	
205	YN0359C	Công ty TNHH Công nghệ Yingfan Việt Nam	Lô V-3, Đường N1, KCN Quế Võ II, xã Ngọc Xá, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	8	1.00	17,001,500	
206	YN0366C	Công ty TNHH Chế phẩm kim loại đặc biệt (Việt Nam)	Khu liên kề ngoài KCN Quế Võ, phường Phương Liễu, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	9	1.00	17,185,000	
207	YN0371A	Công ty TNHH ONE F&P VINA	Lô C6-1 KCN Quế Võ, Xã Nam Sơn, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh (GBM tech vina)	4	1.00	7,136,000	
208	YN0375C	Công ty TNHH Honyu Solar Việt Nam	(Tiền xưởng: Cty TNHH Hải Cường Phát), Lô CN 5C-4, KCN Quế Võ III, phường Việt Hùng, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	114	1.00	315,840,440	
209	YN0376C	Công ty TNHH Vina DNC	Lô V8, Đường D3 và N2, KCN Quế Võ II, xã Ngọc Xá, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	5	1.00	25,312,000	
210	YN0378C	Công ty TNHH Electronics Technology & Laser Sunshine (Việt Nam)	Lô G11, Khu công nghiệp Quế Võ (Khu mở rộng), Phường Phương Liễu, Thị xã Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh	23	1.00	43,557,200	
211	YN0386C	Công ty TNHH Amphenol Xgiga (Việt Nam) Communication Technology	Xưởng số 6, Lô CN18A-1, Khu công nghiệp Quế Võ III, Phường Phù Lương, Thị xã Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh	219	1.00	610,712,811	
212	YN0387C	Công ty TNHH công nghệ sơn QUALCHEM	Lô đại IV-3.1, đường D3, Khu công nghiệp Quế Võ II, Xã Ngọc Xá, Thị xã Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh	1	1.00	3,776,000	
213	YN0390C	Công ty TNHH Genius Shimoda (Việt Nam)	Lô G11, Khu công nghiệp Quế Võ, Phường Phương Liễu, Thị xã Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh	42	1.00	75,232,000	
214	YN0393A	Công ty TNHH TOPS VINA	Lô G4-3, KCN Quế Võ (Mở rộng), Phường Nam Sơn, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh	9	1.00	22,080,000	
215	YN0397C	Công ty TNHH MWCONNECT VIỆT NAM	Xưởng A1, Lô CN17A-3, Khu công nghiệp Quế Võ III, Phường Quế Tân, Thị xã Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh	29	1.00	58,055,500	
216	YN0404C	Công ty TNHH Really Vina	Nhà xưởng số 6.2, Lô CN6-2A, Khu công nghiệp Quế Võ III, Phường Việt Hùng, Thị xã Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh	22	1.00	36,864,000	
217	YN0421C	Công ty TNHH DERKWOO ELECTRONICS VINA	CN6-3, Khu công nghiệp Quế Võ 3, Phường Việt Hùng, Thị xã Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh	44	1.00	147,424,000	
218	YN0426C	Công ty TNHH ADTEK MANUFACTURING (VIỆT NAM)	Lô CN6-2B, KCN Quế Võ III, phường Việt Hùng, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	220	1.00	463,194,000	
219	YN0449C	Công ty TNHH sợi và cáp quang CHANGHAI (Việt Nam)	lô V-1.1, đường D3, KCN Quế Võ II, xã Ngọc Xá, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	26	1.00	54,677,500	
220	YN0455C	Công ty TNHH công nghệ điện tử KEHUAN (Việt Nam)	Lô V-2.3, đường N1, KCN Quế Võ II, xã Ngọc Xá, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	5	1.00	14,560,000	
221	YN0468A	Công ty TNHH H&S Tech	KCN Quế Võ, Phường Vân Dương, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	654	1.00	1,317,059,876	
222	YN0571Z	Công ty TNHH Austone Technology (Viet Nam)	Lô H9, KCN Quế Võ, Phường Nam Sơn, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	143	1.00	229,881,000	

223	YN0575Z	Công ty TNHH điện tử RENBAO Việt Nam	Lô CN 6-2B, Khu công nghiệp Quê Võ III, phường Việt Hùng, thị xã Quê Võ, tỉnh Bắc Ninh	101	1.00	235,673,800	
224	YN0577Z	Công ty TNHH Meritac Precision (Việt Nam)	nhà xưởng 1-1.1 11.2 11.3 thuộc lô đất 1-1, KCN Quê Võ (khu vực mở rộng), phường Nam Sơn, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	206	1.00	361,015,000	
225	IC0023F	người nước ngoài công ty TNHH Wooin Hi - tech	Lô V9.1 KCN Thuận Thành 3- Thuận Thành- Bắc Ninh	2	1.00	8,700,000	
226	IC0032F	Người nước ngoài Công ty TNHH Công Nghệ Johnson Heaith(Việt Nam)	Lô CN-24, KCN Thuận Thành II, Xã An Bình, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh	61	1.00	740,071,133	
227	IC0077F	người nước ngoài công ty TNHH Pallex Việt Nam	Lô CN55.3 KCN THUẬN THÀNH 2- Thuận Thành - Bắc Ninh	9	1.00	28,500,000	
228	IC0079D	Công ty T.N.H.H OSUNG VINA (người nước ngoài)	KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Xã Tri Phương, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	5	1.00	70,200,000	
229	IC0080F	người nước ngoài công ty TNHH Điện Tử Linoya Việt Nam	Lô IV KCN Thuận Thành 3- Thanh Khương - Thuận Thành - Bắc Ninh	8	1.00	25,200,000	
230	IC0082F	công ty TNHH công nghệ bao bì sinowell	Lô CN 36 KCN Thuận Thành 2 - Mão Điền - Thuận Thành - Bắc Ninh	10	1.00	18,000,000	
231	IC0090D	Công ty TNHH Jeil technics Vina (người nước ngoài)	KCN Đại Đồng Hoàn Sơn (TX công ty TNHH Chu Lai) Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	2	1.00	12,000,000	
232	IC0091F	người nước ngoài Công ty TNHH Yanmade technology	lô V9.1 KCN Thuận Thành 3- Thuận Thành - Bắc Ninh	2	1.00	6,041,718	
233	IC0096D	Công ty TNHH Doojin Platech Vina (người nước ngoài)	Lô H2-1-3A, KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Tri Phương, Tiên Du, Bắc Ninh	2	1.00	24,840,000	
234	IC0100F	Công ty TNHH sản xuất sản phẩm kim loại ming ann	Lô CN 16- KCN Thuận Thành 2 - Thuận Thành - Bắc Ninh	4	1.00	27,330,000	
235	IC0115F	Công ty TNHH Dooco vina	Lô CN 2.1 KCN Thuận Thành 3, Thanh Khương - Tx. Thuận Thành - Bắc Ninh	1	1.00	14,040,000	
236	IC0121F	Công ty TNHH GS tech Vietnam	lô VI.2 KCN Thuận Thành 3 - Thanh Khương - Thuận Thành - Bắc Ninh	1	1.00	14,040,000	
237	IC0123F	Công ty TNHH Công nghệ phụ tùng ô tô Yuanfang Việt Nam	nhà xưởng KBF B1, KBF B2 lô D KCN Thuận Thành 2 khu B, Gia Đông - Tx. Thuận Thành - Bắc Ninh	9	1.00	36,600,000	
238	IC0124F	Công ty TNHH Cypress tech Việt Nam	nhà xưởng số 2, lô B3 KCN Thuận Thành 3 khu B, p. Gia Đông - tx. Thuận Thành - Bắc Ninh	8	1.00	19,200,000	
239	IC0127D	Công ty trách nhiệm hữu hạn CNC VINA (Người nước ngoài)	Lô E, Đường TS5, Khu công nghiệp Tiên Sơn, phường Đồng Nguyên, Thị Xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh	3	1.00	42,120,000	
240	IC0129D	Công ty trách nhiệm hữu hạn SEOJIN SYSTEM VINA ( Người nước ngoài)	Đường TS 5- KCN Tiên Sơn - TX. Từ Sơn - Bắc Ninh	5	1.00	70,785,721	
241	IC0130D	Công ty T.N.H.H SEOJIN VINA ( Người nước ngoài)	Đường TS3, KCN Tiên Sơn, Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	31	1.00	429,408,840	

242	IC0131D	Công ty TNHH Seojin Auto ( Người nước ngoài)	Lô J5, KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Tân Hồng, Từ Sơn, Bắc Ninh	56	1.00	770,729,557	
243	IC0137D	Công ty TNHH ICSN Tech VietNam ( Người nước ngoài)	Nhà xưởng số 11, KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, xã Đại Đồng, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	4	1.00	25,375,216	
244	IC0155D	Công ty TNHH Jungho Việt Nam ( người nước ngoài)	Đường N2-4, Khu công nghiệp Đại Đồng - Hoàn Sơn, Xã Hoàn Sơn, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	3	1.00	24,466,000	
245	IC0198D	Công ty TNHH ADVANEX Việt Nam (người nước ngoài)	Số 18, đường 11, Khu Công nghiệp, Đô thị và Dịch vụ VSIP Bắc Ninh, Xã Đại Đồng, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	1	1.00	10,672,500	
246	IC0217D	Công ty TNHH High Technology Amy Việt Nam (người nước ngoài)	Lô I2-1 và I2-2, KCN Đại Đồng Hoàn Sơn, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	13	1.00	39,810,000	
247	IC0241D	Công ty TNHH Wisdom International Technology Việt Nam (người nước ngoài)	Đường TS1, KCN Tiên Sơn, (Thuê xưởng công ty Ngân Sơn) Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	3	1.00	4,650,000	
248	IC0259D	Công ty TNHH Công nghệ liên hợp DongChuang Việt Nam (người nước ngoài)	Lô B2, KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	8	1.00	15,600,000	
249	IC0266D	Công ty TNHH dịch vụ thương mại và xây dựng Lý Bạch (người nước ngoài)	Đường TS19, KCN Tiên Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	1	1.00	5,910,000	
250	IC0290D	Công ty TNHH SINNOTECH Việt Nam (người nước ngoài)	Nhà xưởng A4 và A5, số 05, đường 21A, KCN đô thị và dịch vụ VSIP Bắc Ninh, Đại Đồng, Tiên Du, Bắc Ninh	3	1.00	14,220,000	
251	IC0300D	Công ty TNHH điện tử ZHONGCHENG (VIỆT NAM) (người nước ngoài)	Lô C1-1, KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	2	1.00	5,160,000	
252	IC0330D	Công ty TNHH bao bì kim loại Kỳ Nguyên (người nước ngoài)	Lô G4 KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	1	1.00	1,812,515	
253	IC0331D	Công ty TNHH Việt Nam World Precision Tech (người nước ngoài)	Lô D1-1, KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	5	1.00	19,695,000	
254	IC0342D	Công ty TNHH Vật liệu kỹ thuật mới Tuấn Hoa Việt Nam (người nước ngoài)	Lô C4, đường N2, KCN Đại Đồng Hoàn Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	4	1.00	14,500,124	
255	IC0352D	Công ty TNHH in màu Thuận Đạt Việt Nam (người nước ngoài)	Lô 01, phân khu công nghiệp Tân Hồng - Hoàn Sơn, Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	3	1.00	9,600,000	
256	IC0368D	Công ty TNHH LKC GLOBAL ( người nước ngoài)	Đường TS10, KCN Tiên Sơn, Nội Duệ, Tiên Du, Bắc Ninh	1	1.00	14,040,000	
257	IC0378D	Công ty TNHH công nghệ AFAR Việt Nam	lô CN 18, KCN Thuận Thành 2- MÃO ĐIỆN - tx. Thuận Thành - BẮC NINH	1	1.00	4,226,399	
258	IC0388D	Công ty TNHH HOX TECH VINA	KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	1	1.00	2,700,000	
259	IC0393D	Công ty TNHH Đầu tư điện tử Million volts	lô CN-27.1 KCN Thuận Thành 2, P. Mão Điện, tỉnh Bắc Ninh	1	1.00	6,000,000	
260	IC0395D	Công ty TNHH Công nghệ Điện Tử Đức Tựu Việt Nam	Lô F2 đường N3-2 KCN Đại Đồng, xã Hoàn Sơn, Tỉnh Bắc Ninh	1	1.00	1,350,000	

261	IC0399D	Công ty TNHH Điện Tử XIPU LEO Việt Nam	Lô 086A2 số 22 đường 11, KCN đô thị và dịch vụ Vsip Bắc Ninh, xã Đại Đồng, tỉnh Bắc Ninh	2	1.00	5,100,000	
262	IC0406D	Công ty TNHH dây dẫn đặc biệt Heng Feng (Việt Nam)	nhà xưởng RBF. C1 lô D, KCN Thuận Thành 3 khu B, p. Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh	2	1.00	5,292,000	
263	QW0014D	Công ty cổ phần Viglacera Tiên Sơn	Khu công nghiệp Tiên Sơn, Xã Hoàn Sơn, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	194	1.00	402,997,729	
264	TD0024D	Công ty cổ phần tập đoàn Tonmat	KCNTiên Sơn - Tiên Du - Bắc Ninh	228	1.00	424,897,631	
265	TD0080D	Công ty cổ phần Đường Man	Khu công nghiệp Tiên Sơn - Tiên Du - Bắc Ninh	96	1.00	167,064,000	
266	TD0091D	Công Ty Cổ phần VIETEK	Đường N3-1, KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	31	1.00	102,624,000	
267	TD0150D	Công ty cổ phần công nghệ kim loại màu TTM	Lô H1-3. KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn - Tiên Du - Bắc Ninh	2	1.00	2,648,605	
268	TD0154D	Công ty Cổ phần Bia và nước giải khát Hoà Bình	Số 1, Đường TS3, KCN Tiên Sơn - Tiên Du - Bắc Ninh	65	1.00	112,766,658	
269	TD0174D	Công ty Tài Lộc - TNHH	Lô C2-1, KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	114	1.00	164,233,000	
270	TD0179D	Công ty TNHH MTV Vật Liệu Xanh Việt Nam	KCN Tiên Sơn, Đồng Nguyên, Từ Sơn, Bắc Ninh	17	1.00	36,429,816	
271	TD0197D	Công ty Cổ phần máy xây dựng VINABIMA Tiên Sơn	Đường TS11, KCN Tiên Sơn, Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	19	1.00	28,689,715	
272	TD0238D	Công ty TNHH sản xuất và thương mại Giang Châu	Khu CN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	14	1.00	22,426,143	
273	TD0244D	Công ty TNHH sản xuất và thương mại Thiên An Group	Thửa đất số 451, đường TS 17, KCN Tiên Sơn, Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	42	1.00	90,628,500	
274	TD0246D	Công ty TNHH BNS Vina	Lô C1-4KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	21	1.00	39,981,858	
275	TD0255D	Công ty TNHH điện tử Tae Woo Tech	Đường D2, KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	51	1.00	84,195,628	
276	TD0389D	Công ty TNHH nhựa HK	KCN Tân Hồng, Xã Hoàn Sơn, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh	20	1.00	36,600,000	
277	TD0629D	Công ty Cổ phần CNCTECH GLOBAL	Lô H3-2, KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, xã Tri Phương, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	22	1.00	73,317,500	
278	TD0648D	Công ty TNHH Vật liệu kỹ thuật mới Tuấn Hoa Việt Nam	Lô C4, đường N2, KCN Đại Đồng, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	15	1.00	27,684,778	
279	TD0656D	Công ty TNHH Công nghệ liên hợp DongChuang Việt Nam	Lô B2, KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	120	1.00	256,740,500	

280	TD0724D	Công ty TNHH sản xuất và thương mại Thành Phong	Số 33, đường 13, KCN đô thị và dịch vụ vsip Bắc Ninh, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	166	1.00	360,811,524	
281	TD0739D	Công ty Cổ phần thời trang VITA	Lô G1, đường N3-3, KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	180	1.00	302,977,000	
282	TD0756D	Công ty Bắc Thiên Hà - TNHH	KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Xã Hoàn Sơn, Huyện Tiên Du. Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	5	1.00	12,408,665	
283	TD0823D	Công ty Cổ phần cơ điện và chiếu sáng Mitec Việt Nam	KCN Đại Đồng, thôn Dương Húc, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	1	1.00	1,602,432	
284	TD0910D	Công ty Cổ phần sản xuất dịch vụ thương mại T.N.K	Số 6, đường TS3, KCN Tiên Sơn, Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	3	1.00	8,192,000	
285	TD1014D	Công ty TNHH YUTENG VINA	Lô K1-T KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, (Thuê nhà xưởng của công ty CP tập đoàn Hải Quân), Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	12	1.00	20,352,000	
286	TD1092D	Công ty TNHH công nghệ chiếu sáng WIN SHINE Việt Nam	KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	7	1.00	11,393,279	
287	TD1102D	Công ty TNHH OPSEVE COSMETICS	KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	2	1.00	4,258,150	
288	TD1117D	Công ty TNHH in màu Thuận Đạt Việt Nam	Lô 01, phân khu công nghiệp Tân Hồng - Hoàn Sơn, Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	12	1.00	21,248,000	
289	TD1152D	Công ty TNHH công nghệ điện tử Đức Tựu (Việt Nam)	Lô F2, đường N3-2, KCN Đại Đồng, Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	3	1.00	4,992,000	
290	TD1174D	Công ty TNHH HOX TECH VINA	KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	3	1.00	6,720,000	
291	TD1186D	Công ty TNHH Công nghệ Đông Minh Việt nam	lô IV4.4 KCN THUẬN THÀNH 3 - tx. Thuận Thành - Bắc Ninh	2	1.00	3,392,000	
292	TD1267D	Công ty cổ phần phát triển công nghiệp AMCO	lô H2, KCN Thuận Thành 3 khu B, p. Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh	2	1.00	6,560,000	
293	TD1290D	Công ty TNHH Sinh Dược Jing Ya	X4 lô B2, KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, xã Đại Đồng, Tỉnh Bắc Ninh	4	1.00	15,245,500	
294	TD1363D	Công ty TNHH Thương Mại và Sản Xuất VKM	KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, xã Đại Đồng, tỉnh Bắc Ninh	12	1.00	36,768,000	
295	TF0063F	Công ty TNHH ECOTEK	KCN Thuận Thành 3 - Thuận Thành - Bắc Ninh	87	1.00	152,525,023	
296	TF0079F	Công ty Cổ Phần ECO Việt Nam	Lô II.8.1 KCN Khai Sơn Thanh Khương - Thuận Thành - Bắc Ninh	125	1.00	221,180,480	
297	TF0151F	Công ty cổ phần Thiết Bị Gia Dụng Sơn Hà Bắc Ninh	Lô CN07.2-CN08, Khu công nghiệp, ĐÔ THỊ Thuận Thành II, Phường Mão Điền, tỉnh Bắc Ninh	266	1.00	458,107,690	
298	TF0158F	Công ty TNHH Thái Tú	Lô IV KCN Thuận Thành 3 - Thuận Thành - Bắc Ninh	20	1.00	32,912,000	

299	TF0169F	Công ty Cổ phần Recoin	lô V14, KCN Thuận Thành 3 - Thuận Thành - Bắc Ninh	32	1.00	41,944,324	
300	TF0175F	Công ty Cp dịch vụ đầu tư thương mại Hợp Nhất Thuận Thành	KCN Thuận Thành 3 - Thanh Khương - Thuận Thành - Bắc Ninh	13	1.00	20,481,586	
301	TF0176F	chi nhánh công ty CP đầu tư sản xuất và thương mại HCD	Lô III.2 KCN Thuận Thành 3- Thuận Thành - Bắc Ninh	23	1.00	32,760,832	
302	TF0198F	công ty CP phân bón Phúc Vương Việt Nam	Lô III5.1, KCN Thuận Thành 3 - Thuận Thành - Bắc Ninh	6	1.00	9,520,000	
303	TF0213F	Công ty CP Trường An Bắc Ninh	KCN Thuận Thành 3 - Thuận Thành - Bắc Ninh	30	1.00	42,907,136	
304	TF0235F	Công ty TNHH WASHI WASHI Hà Nội	KCN Xuân Lâm - Thuận Thành - Bắc Ninh	105	1.00	149,683,933	
305	TF0413F	Công ty cổ phần kính an toàn tài phúc	KCN Xuân Lâm - Xuân Lâm - Thuận Thành - Bắc Ninh	24	1.00	39,042,021	
306	TF0426F	Công ty cổ phần xuất nhập khẩu VINA COPPER	CN 55.1 KCN Thuận Thành 2, An Bình , Thuận Thành, Bắc Ninh	30	1.00	50,080,000	
307	TF0546F	Công ty TNHH KNT Tech vina	Lô CN 40.1- KCN Thuận Thành 2 - Thuận Thành - Bắc Ninh	26	1.00	50,400,000	
308	TF0580F	Công ty TNHH Điện Tử G.E.S Việt Nam	Xưởng 5 Cty Sungwoo KCN Thuận Thành 3 - Thanh Khương - Thuận Thành - Bắc Ninh	9	1.00	17,824,000	
309	YN0015D	Công ty Trách nhiệm Hữu hạn SUMITOMO ELECTRIC INTERCONNECT PRODUCTS Việt Nam	KCN Tiên Sơn - Tiên Du - Bắc Ninh	2,416	1.00	7,185,936,668	
310	YN0037F	Công ty TNHH Ju Wei Enterprise	Lô CN - 6, KCN Thuận Thành II, Xã Mão Điền, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh	2	1.00	8,659,200	
311	YN0049D	Công ty trách nhiệm hữu hạn SEOJIN SYSTEM VINA	Đường TS 5- KCN Tiên Sơn - TX. Từ Sơn - Bắc Ninh	456	1.00	1,378,292,098	
312	YN0051F	Công ty TNHH Eco Technology	Lô III.4.2 KCN Thuận Thành 3, xã Thanh Khương, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh	70	1.00	110,838,314	
313	YN0054D	Công ty T.N.H.H MAEDA KOSEN Việt Nam	Lô B1-1 KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn - Tiên Du - Bắc Ninh	205	1.00	582,308,875	
314	YN0065F	CÔNG TY TNHH VERYFINE VINA	Lô VI.2, KCN Thuận Thành 3, Xã Thanh Khương, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh	20	1.00	68,928,000	
315	YN0068F	Công ty TNHH Bao bì Zhong Jian Việt Nam	Lô CN 30,31.2 KCN Thuận Thành II - An Bình - Thuận Thành - Bắc Ninh	279	1.00	512,744,620	
316	YN0080F	Công ty TNHH công nghiệp jushun ( Việt Nam)	lô CN 18 KCN Thuận Thành II - Mão Điền - Thuận Thành - Bắc Ninh	25	1.00	51,313,000	
317	YN0085F	công ty TNHH công nghệ bao bì sinowell	Lô CN 36 KCN Thuận Thành 2 - Mão Điền - Thuận Thành - Bắc Ninh	37	1.00	77,986,500	

318	YN0088F	Công ty TNHH Điện Tử LINOYA Việt Nam	Nhà xưởng số 2 - lô IV.1-VI4.2 Modul1 KCN Thuận Thành 3 - Thuận Thành - Bắc Ninh	11	1.00	25,027,500	
319	YN0091D	Công ty T.N.H.H sản xuất Công nghệ Mỹ	KCN Tiên Sơn - Tiên Du - Bắc Ninh	165	1.00	439,668,545	
320	YN0092F	Công ty TNHH YANMADE TECHNOLOGY	Lô V9.1 KCN Thuận Thành 3, Phường Thanh Khương, Thuận Thành, Bắc Ninh	13	1.00	25,802,753	
321	YN0095F	Công ty TNHH Pallex Việt Nam	Lô CN 55.3 KCN Thuận Thành 2 - An Bình - Thuận Thành - Bắc Ninh	60	1.00	116,177,150	
322	YN0097D	Công ty trách nhiệm hữu hạn CNC VINA	Lô E, Đường TS5, Khu công nghiệp Tiên Sơn, Phường Đồng Nguyên, Thị Xã Từ Sơn, Bắc Ninh - Việt Nam	223	1.00	668,606,355	
323	YN0103F	Công ty TNHH Sản xuất chính xác bingrong Việt Nam	Lô CN 11.1 KCN Thuận Thành 2 - Thuận Thành - Bắc Ninh	7	1.00	12,523,837	
324	YN0113F	Công ty TNHH Công nghệ phụ tùng ô tô YUANFANG Việt Nam	Lô D KCN Thuận Thành 3 khu B, Gia Đông - Thuận Thành - Bắc Ninh	237	1.00	469,883,000	
325	YN0116D	Công ty T.N.H.H OSUNG VINA	KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Xã Tri Phương, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	76	1.00	163,314,500	
326	YN0120F	Công ty TNHH Công nghệ AFAR Việt Nam	lô CN 18 KCN Thuận Thành 2- Tx. Thuận Thành - Bắc Ninh	30	1.00	68,757,965	
327	YN0123D	Công ty T.N.H.H DK TECHNOLOGY VINA	KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	22	1.00	72,726,053	
328	YN0123F	Công ty TNHH Cypress tech việt nam	nhà xưởng số 2 lô B3, KCN Thuận Thành 3 khu B - p Gia Đông - tx. Thuận Thành - Bắc Ninh	94	1.00	188,365,350	
329	YN0134D	Công ty TNHH EG TECH VINA	KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	27	1.00	71,040,000	
330	YN0136D	Công ty TNHH ANS VINA	Đường TS19, KCN Tiên Sơn, Đồng Nguyên, Từ Sơn, Bắc Ninh	32	1.00	85,120,000	
331	YN0146D	Công ty TNHH Dongsin Vina Hà Nội	Đường TS10/8 KCN Tiên Sơn, Nội Duệ, Tiên Du, Bắc Ninh	3	1.00	13,440,000	
332	YN0147D	Công ty TNHH Jeil technics Vina	KCN Đại Đồng Hoàn Sơn (TX công ty TNHH Chu Lai) Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	47	1.00	115,406,000	
333	YN0148D	Công ty TNHH K - TECH VINA	Lô G5-KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	309	1.00	645,571,569	
334	YN0163D	Công ty TNHH Doojin Platech Vina	Lô H2-1-3A, KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Tri Phương, Tiên Du, Bắc Ninh	33	1.00	83,844,480	
335	YN0170D	Công ty TNHH ICSN Tech VietNam	Nhà xưởng số 11, KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, xã Đại Đồng, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	104	1.00	247,094,512	
336	YN0172D	Công ty TNHH Termo Việt Nam	Lô H2-2-4, KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Tri Phương, Tiên Du, Bắc Ninh	168	1.00	678,217,556	

337	YN0178D	Công ty TNHH ToMa	Thuê NX Công ty Vũ Hoàng, KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	12	1.00	37,180,000	
338	YN0193D	Công ty TNHH Link Electronics	Lô K2, KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	86	1.00	197,240,555	
339	YN0195D	Công ty TNHH điện tử GAOQI (Việt Nam)	Số 8, Đường 21A, Khu công nghiệp, Đô thị và Dịch vụ VSIP Bắc Ninh, Đại Đồng, Tiên Du, Bắc Ninh	105	1.00	229,585,850	
340	YN0198D	Công ty TNHH Seojin Auto	Lô J5, KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Tân Hồng, Từ Sơn, Bắc Ninh	1,735	1.00	4,702,279,653	
341	YN0199D	Công ty TNHH Wisdom International Technology Việt Nam	Đường TS1, KCN Tiên Sơn, (Thuê xưởng công ty Ngân Sơn) Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	7	1.00	19,360,000	
342	YN0230D	Công ty TNHH Jungho Việt Nam	Đường N2-4, Khu công nghiệp Đại Đồng - Hoàn Sơn, Xã Hoàn Sơn, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	115	1.00	239,268,800	
343	YN0245D	Công ty TNHH Dream Factory Vina	Đường N2-4, Khu công nghiệp Đại Đồng - Hoàn Sơn, Xã Hoàn Sơn, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	14	1.00	44,050,194	
344	YN0264D	Công ty TNHH sản xuất Startec Vina	Lô B2, KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	3	1.00	5,950,000	
345	YN0306D	Công ty TNHH SINNOTECH Việt Nam	Nhà xưởng A4 và A5, số 05, đường 21A, KCN đô thị và dịch vụ VSIP Bắc Ninh, Đại Đồng, Tiên Du, Bắc Ninh	28	1.00	66,792,000	
346	YN0316D	Công ty TNHH INTELLIGENT AUTOMATION (VN)	Nhà xưởng A7, số 05, đường 21A, KCN đô thị và dịch vụ VSIP Bắc Ninh, Đại Đồng, Tiên Du, Bắc Ninh	8	1.00	22,080,000	
347	YN0331D	Công ty TNHH bao bì kim loại Kỳ Nguyên	Lô G4 KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	9	1.00	28,719,459	
348	YN0332D	Công ty TNHH Việt Nam World Precision Tech	Lô D1-1, KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	99	1.00	412,593,672	
349	YN0339D	Công ty TNHH thiết bị thông minh TAIKAN (Việt Nam)	Lô C4, đường N2, KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	6	1.00	21,504,000	
350	YN0341D	Công ty TNHH thực nghiệp Thiên Sơn Việt Nam	Đường TS10, KCN Tiên Sơn, Nội Duệ, Tiên Du, Bắc Ninh	3	1.00	5,440,000	
351	YN0348D	Công ty TNHH ID TECH Việt Nam	Lô M9, Đường TS11, KCN Tiên Sơn, xã Nội Duệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	74	1.00	152,630,334	
352	YN0351D	Công ty TNHH điện tử XIPU LEO Việt Nam	Lô 080A2 (Lô CNT0), số 22, đường 11, KCN, đô thị và dịch vụ VSIP Bắc Ninh, Đại Đồng, Tiên Du, Bắc Ninh	49	1.00	95,840,000	
353	YN0354D	Công ty TNHH GS Tech Viet Nam	lô VI2. KCN Thuận Thành 3, Thanh Khương, Tx. Thuận Thành, Bắc Ninh	6	1.00	22,880,000	
354	YN0359D	Công ty TNHH dây dẫn đặc biệt Heng Feng Việt nam	RBF.C1 lô D. KCN Thuận Thành 3 khu B. p. Gia Đông -tx. Thuận Thành -Bắc Ninh	16	1.00	36,736,000	
355	YN0371D	Công ty TNHH RUNTO INTERNATIONAL SEMICONDUCTOR TECHNOLOGY	lô III 7.1 KCN Thuận Thành 3 , Thanh Khương, tx. Thuận Thành , Bắc Ninh	6	1.00	21,536,000	

356	YN0390D	Công ty TNHH TWEST INDUSTRIES	Nhà xưởng RBF -D1 lô G1 KCN Thuận Thành 3, Phân khu B, p. Thuận Thành, Bắc Ninh	4	1.00	8,992,000	
357	YN0391D	Công ty TNHH A-Tek Global vina	lô B, KCN Nam Sơn - Hạp Lĩnh, xã Tân Chi, tỉnh Bắc Ninh	34	1.00	73,527,500	
358	YN0394D	Công ty TNHH Công nghệ TRANSIMAGE	Lô B3, KCN Thuận Thành 3 khu B, phường Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh	1	1.00	6,720,000	
359	IC0243B	Công ty TNHH Công nghệ Quang điện tử DIMOSI Việt Nam	Lô CN 10,05, Khu công nghiệp Yên Phong (khu mở rộng), xã Yên Trung, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	9	1.00	22,965,000	
360	IC0245E	CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ NĂNG LƯỢNG LOCWILL	Lô CN5,5, Khu công nghiệp II,C, xã Tam Giang, xã Yên Phong và Xã Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	1	1.00	7,581,000	
361	IC0263E	CÔNG TY TNHH KMANA VN	Tầng 1, tầng 2 Nhà xưởng số 1, Lô CN6,5, Khu công nghiệp Yên Phong (Khu mở rộng), Xã Yên Trung - Tỉnh Bắc Ninh - Việt Nam	1	1.00	14,040,000	
362	TB0622B	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI LLA	Lô CN1,3, Khu công nghiệp Yên Phong, Xã Tam Giang, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	1	1.00	6,400,000	
363	TE0030E	Công Ty sản xuất và thương mại Quân Sơn (TNHH)	Lô 4 Khu CN Từ Sơn, Từ Sơn, Bắc Ninh	3	1.00	4,940,800	
364	TE0151E	Chi nhánh công ty cổ phần vinh hưng tại Bắc Ninh	Khu CN dọc sắt, Bắc Ninh	7	1.00	12,384,800	
365	TE0400E	Công ty TNHH đầu tư xây dựng đường Trịnh Xá Đa Hội	Khu CN, tiểu thủ CN, Phường Đồng Nguyên, Bắc Ninh	4	1.00	27,408,000	
366	TE1265E	Công ty cổ phần Hawee cơ khí chính xác	Lô 01, Đường TS11, Khu công nghiệp Tiên Sơn, Phường Tam Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	13	1.00	19,280,000	
367	YN0057E	Công ty trách nhiệm hữu hạn Elensys Việt Nam	Đường TS9, Khu công nghiệp Tiên Sơn, Tam Sơn, Bắc Ninh	143	1.00	277,328,000	
368	YN0143B	Công ty TNHH Dae sun vina cons	Lô CN08,2, Khu công nghiệp Yên Phong, xã Yên Trung, Bắc Ninh	40	1.00	114,844,146	
369	YN0229E	Công ty TNHH Công Nghiệp Titan Corporation 2 (Bắc Ninh).	Lô đất CN1,2, Khu Công Nghiệp Yên Phong (khu mở rộng), xã Yên Trung và xã Yên Trung, tỉnh Bắc Ninh - Việt Nam	1	1.00	15,100,000	
370	YN0232E	CÔNG TY TNHH AP TECHNOLOGIES VIỆT NAM	KX,7, Lô đất CN1,2, Khu công nghiệp Yên Phong (khu mở rộng), xã Yên Trung, xã Yên Trung - tỉnh Bắc Ninh - Việt Nam	16	1.00	106,868,250	
371	YN0242E	Công ty TNHH DIMATERIALS Việt Nam	Nhà Xưởng RBF 10,1, Lô đất CN 1,2 và CN 1,3, Khu công nghiệp Yên Phong (Khu mở rộng), Xã Yên Trung và xã Yên Trung - Tỉnh Bắc Ninh	17	1.00	86,788,504	
372	YN0248B	Công ty TNHH Wanxiang Technology Việt Nam	Lô CN7,1, Khu công nghiệp Yên Phong II,C, Xã Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	78	1.00	132,129,000	
373	YN0251B	Công ty TNHH Công nghệ Quang điện tử DIMOSI Việt Nam	Lô CN 10,05, Khu công nghiệp Yên Phong (khu mở rộng), xã Yên Trung, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	91	1.00	184,559,920	
374	YN0281B	CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ NĂNG LƯỢNG LOCWILL	Lô CN5,5, Khu công nghiệp II,C, xã Tam Giang, xã Yên Phong và Xã Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	13	1.00	30,557,350	

375	YN0302B	CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VICTORY GIANT (VIỆT NAM)	Số 16, Đường 7, Khu công nghiệp Thương mại và Dịch vụ VSIP II, Xã Tam Giang, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	9	1.00	23,424,000	
376	IC0390D	Công ty TNHH thiết bị thông minh Taikan (Việt Nam)	nhà xưởng RBF. B4 10 E1, KCN Thuận Thành 5, phân khu B, Gia Đông, tx. Thuận Thành, Bắc Ninh	2	1.00	10,253,190	
377	TD0034D	Công Ty Cổ Phần Bia Và Nước Giải khát Việt Hà	KCN Tiên Sơn - Tiên Du - Bắc Ninh	106	1.00	266,631,600	
378	YN0282D	Công ty TNHH Dobest	KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	211	1.01	346,446,200	
379	YN0395C	Công ty TNHH sản phẩm kim loại Yubiao Việt Nam	Khu liên kết ngoại Khu công nghiệp Que Vở, Phường Phương Liễu, Thị xã Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh	1	1.01	1,632,492	
380	IC0043D	Công ty TNHH GU SPRAY (người nước ngoài)	KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn ( TX công ty Denver VN) Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	1	1.01	1,475,154	
381	IC0344D	Công ty TNHH công nghệ chiếu sáng WIN SHINE Việt Nam (người nước ngoài)	KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	1	1.01	2,416,713	
382	YN0354A	Công ty TNHH SEAH VINA	Lô O-1, KCN Quế Võ( khu mở rộng), xã Nam Sơn, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	1	1.01	5,120,240	
383	YN0340C	Công ty TNHH Lichuang Việt Nam	Lô số CN17A-2, KCN Quế Võ III, phường Phù Lương, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	102	1.01	158,759,006	
384	TD0408D	Công ty cổ phần bao bì Eco Việt Nam	Số 6, đường 155, Khu công nghiệp Tiên Sơn, xã Hoàn Sơn, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	88	1.01	149,117,581	
385	YN0135Z	Công ty TNHH ZSNOW Technology Việt nam	Lô K11, KCN Quế Võ(khu mở rộng), Phường Nam Sơn, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	64	1.01	148,092,575	
386	TF0157F	Công ty Cổ phần DAPLAST	Lô III.5 KCN Thuận Thành 3- Thuận Thành - Bắc Ninh	44	1.01	100,648,905	
387	YN0128F	Công ty TNHH DotLighting Việt Nam	lô CN 50.2 KCN Thuận Thành 2 - p. AN Bình - Thuận Thành - Bắc Ninh	7	1.02	14,324,500	
388	TD0780D	Công ty TNHH ANCL TECHCO	Lô F2, đường N3-2, KCN Đại Đồng, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	66	1.02	124,076,927	
389	YN0284D	Công ty TNHH High Technology Amy Việt Nam	Lô I2-1 và I2-2, KCN Đại Đồng Hoàn Sơn, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	53	1.02	115,377,680	
390	TF0168F	Công ty TNHH ECO NAKANO Việt Nam	Lô II.8.1 KCN Thuận Thành 3 - Thanh Khương - Thuận Thành - Bắc Ninh	33	1.03	84,362,941	
391	YN0047F	Công ty TNHH JEIL FILTER VINA	Lô CN - 09.2 Khu công nghiệp Thuận Thành II, Xã Mão Điền, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	39	1.04	69,313,000	
392	IC0107D	Công ty TNHH ToMa (người nước ngoài)	(thuê xưởng Công ty Vũ Hoàng) KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	2	1.04	28,980,000	
393	YN0157C	Công ty TNHH FACT Việt Nam	KCN Quế Võ (khu vực mở rộng), Phường Liễu, Quế Võ, Bắc Ninh	16	1.04	32,800,699	

394	YN0030A	Công ty trách nhiệm hữu hạn Jenway Technology Việt Nam	Khu công nghiệp Quế Võ, Vân Dương, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	63	1.05	166,742,688	
395	TC0698C	Công ty TNHH KHT Technology	Khu liên kề, KCN Quế Võ, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	10	1.05	21,348,000	
396	TA0205A	Công ty Đại Hoàng Nam (TNHH)	Khu Công nghiệp Võ Cường, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	35	1.06	60,755,497	
397	TA1485A	Công ty TNHH xây dựng Hạp Lĩnh	KCN Hạp Lĩnh - Hạp Lĩnh - TP Bắc Ninh - Bắc Ninh	16	1.07	25,088,629	
398	YN0034Z	Công ty TNHH Jungseok Vina	Lô O-1 KCN Quế Võ ( khu vực mở rộng), Nam Sơn, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	10	1.08	25,147,838	
399	YN0345A	Công ty TNHH SG TECH VINA	Lô H3-03, KCN Quế Võ, Phường Vân Dương, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	6	1.14	15,587,185	
400	TF0353F	Công ty TNHH công nghệ KINGSTATE GEVOTAI Việt Nam	Lô IV1&IV2, KCN Thuận Thành 3 - Thanh Khương - Thuận Thành - Bắc Ninh	44	1.18	215,497,788	
401	IC0003D	BHYT Người nước ngoài - Công ty TNHH Bao bì NM Việt Nam	Đường TS 6 - KCN Tiên Sơn - Tiên Du - Bắc Ninh	1	1.27	17,137,520	
402	IC0010D	BHYT người nước ngoài - Công ty T.N.H.H COVA TEC Việt Nam	KCN Tiên Sơn(khu vực mở rộng) - Tân Hồng - Từ Sơn - Bắc Ninh	10	1.27	172,160,000	
403	IC0092D	Công ty TNHH điện tử Tae Woo Tech (người nước ngoài)	Đường D2, KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	6	1.39	29,978,523	
404	YN0022I	Công ty TNHH dây nâng an toàn Thanh Long	lô D4-khu CN Đình Trám , phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh	27	1.41	64,616,480	
405	YN0166A	Công ty TNHH SUIN INS VINA	Khu CN Quế Võ, Xã Nam Sơn, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	9	1.48	25,583,000	
406	TC0130C	Công ty TNHH H-DIAMOND VINA	KCN Quế Võ mở rộng, Phương Liễu, Quế Võ, Bắc Ninh	7	1.55	29,751,170	
407	IC0135H	Người nước ngoài Công ty TNHH MIRAE INFORMATION INDUSTRY	Lô FJ-14,FJ-15,FJ-16, KCN Song Khê - Nội Hoàng (khu phía Nam), Phường Tiên Phong, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	2	1.60	32,400,000	
408	IC0265E	CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU MỚI SPANG (VIỆT NAM)	Lô CN14,3 khu công nghiệp Yên Phong (khu vực mở rộng), xã Yên Trung, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	8	1.60	48,000,000	
409	TA0545A	Công ty TNHH sản xuất thương mại và dịch vụ Sơn Dương	Lô H3-1B, Khu Công nghiệp Quế Võ, Phường Vân Dương, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	33	1.67	105,993,607	
410	IC0088F	người nước ngoài Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Vina COPPER	CN55.1, KCN Thuận Thành 2 - An Bình - Thuận Thành - Bắc Ninh	5	1.75	14,663,065	
411	YN0118I	Công ty TNHH Shin Young Việt Nam	Lô B9,B11, KCN Đình Trám, Phường Nénh,Bắc Ninh	144	1.91	451,905,591	
412	IC0215C	Công ty TNHH Haimtools Vina	Lô O-1 KCN Quế Võ (KV mở rộng), xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	3	1.92	45,081,297	

413	YN0269C	Công ty TNHH Haimtools Vina	Lô O-1 KCN Quế Võ (KV mở rộng), xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	8	1.94	31,237,516
414	TA0820A	Công ty TNHH cơ khí mạ Thiên Đông	Lô B4-A, KCN Song Khê-Nội Hoàng, Phường Song Khê, TP.Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	35	2.00	116,149,342
415	TZ1098Z	Công ty TNHH phát triển Kinh Bắc BG	Một phần lô CNSG-04, KCN Vân Trung, P.Nội Hoàng, TP.Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	2	2.00	6,336,000
416	YN0005D	Công ty TNHH điện tử Quảng Đông Vũ Hào	Khu CN Toàn Mỹ- TT Vôi- Lạng Giang- BG	354	2.00	1,100,440,500
417	IC0095I	Người NN tham gia BHXH Công ty TNHH Shin Young Việt Nam	Lô B9,B11, KCN Đình Trám, Phường Nénh, Bắc Ninh	2	2.00	35,760,000
418	IC0121I	Người NN tham gia BHXH Công ty TNHH Ext Engineer Việt Nam	Lô V KCN Đình Trám - Phường Nénh - tỉnh Bắc Ninh	1	2.00	28,080,000
419	IC0233I	Người NN tham gia BHXH Công ty TNHH Hai Li Ke Si	Lô D1( Thuê nhà xưởng công ty TDG Global) KCN Đình Trám- phường Nénh - Bắc Ninh	2	2.00	12,037,523
420	YN0070I	Công ty TNHH Ext Engineer Việt Nam	Lô V KCN Đình Trám - Phường Nénh - tỉnh Bắc Ninh	62	2.00	386,549,300
421	YN0265I	Công ty TNHH Hai Li Ke Si	Lô D1( Thuê nhà xưởng công ty TDG Global) KCN Đình Trám- phường Nénh - Bắc Ninh	43	2.00	138,722,644
422	IC0187A	Công ty TNHH Vonmax Industrial Việt Nam	Lô E6 KCN Quế Võ, Vân Dương, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	10	2.00	39,244,387
423	IC0245C	Công ty TNHH DM Tech Vina	Lô 16 Khu công nghiệp Quế Võ (KV mở rộng), xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	1	2.00	28,080,000
424	IC0260C	Công ty TNHH Điện tử Jstar Việt Nam	Lô G11, KCN Quế Võ mở rộng, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	1	2.00	7,200,000
425	IC0269C	Công ty TNHH The wing fat printing (Việt Nam)	Lô CN11-4 Khu công nghiệp Quế Võ III, Phường Quế Tân, Thị xã Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh	9	2.00	143,964,998
426	IC0387C	Công ty TNHH Công nghệ Yingfan Việt Nam	Lô V-3, Đường N1, KCN Quế Võ II, xã Ngọc Xá, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	1	2.00	7,999,174
427	IC0794Z	Công ty TNHH sản xuất giấy giáp nhám mặt trời nhỏ Việt Nam	Lô D, KCN Quế Võ, Phường Vân Dương, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	3	2.00	14,450,062
428	TC0102C	Công ty cổ phần thép chính xác SUNWAY	Lô đất số II-7.2, mặt đường N3, KCN Quế Võ II, Ngọc Xá, Quế Võ, Bắc Ninh	41	2.00	149,581,500
429	TC0394C	Công ty TNHH Yubi Vina	Lô NX05, KCN Quế Võ mở rộng, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	50	2.00	212,905,439
430	TC1005C	CÔNG TY TNHH DPP ABRASIVE	Thửa đất số 345, tờ bản đồ 15, KCN Quế Võ mở rộng, Phường Phương Liễu, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	5	2.00	17,240,457
431	TC1171C	Công ty TNHH Phú Bắc - (TNHH)	Lô G6-1 Khu liên kề KCN Quế Võ, phường Phương Liễu, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	9	2.00	26,099,250

432	TC1429C	Công ty TNHH Công nghệ bao bì Cẩm Nghiệp Việt Nam	Lô c7-1, KCN Quế Võ, phường Nam Sơn, tỉnh Bắc Ninh	42	2.00	124,768,000
433	TZ1808Z	Công ty TNHH sản xuất giấy giáp nhám mặt trời nhỏ Việt Nam	Lô D, KCN Quế Võ, Phường Vân Dương, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	8	2.00	25,256,714
434	YN0227C	Công ty TNHH M.T.A Vina Thái Nguyên	Khu liên kết, KCN Quế Võ mở rộng, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	2	2.00	13,872,797
435	YN0321C	Công ty TNHH JBTECH Vina	Lô CN1B-2, KCN Quế Võ III, phường Việt Hùng, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	75	2.00	309,737,000
436	YN0412C	Công ty TNHH Nanocore Vina	Nhà xưởng số 3, Lô (V) V-8, Đường D3 và N2, Khu công nghiệp Quế Võ II, Xã Ngọc Xá, Thị xã Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh	7	2.00	20,751,000
437	YN0461C	Công ty TNHH XIEYIN TECHNOLOGIES Việt Nam	Lô G11 KCN Quế Võ (tiếp nhà xưởng Công ty Ban Mai (TNHH)), phường Phương Liễu, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	12	2.00	42,647,500
438	IC0142D	Công ty TNHH Panel phòng sạch Dingsheng Việt Nam ( người nước ngoài)	Lô C1-1, Khu công nghiệp Đại Đồng - Hoàn Sơn, Xã Hoàn Sơn, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	1	2.00	6,073,804
439	IC0357D	Công ty TNHH thực nghiệp Thiên Sơn Việt Nam (người nước ngoài)	Đường TS10, KCN Tiên Sơn, Nội Duệ, Tiên Du, Bắc Ninh	2	2.00	15,052,148
440	TF0258F	Công ty CP sản xuất và thương mại nhựa Hòa Phát	Lô VIII.12.2 KCN Thuận Thành 3- Thanh Khương - Thuận Thành - Bắc Ninh	58	2.00	178,124,800
441	YN0058D	Công ty T.N.H.H COVA TEC Việt Nam	KCN Tiên Sơn(khu vực mở rộng) Tân Hồng - Từ Sơn - Bắc Ninh	302	2.00	1,988,075,683
442	YN0115D	Công ty T.N.H.H SEOJIN VINA	Đường TS3, KCN Tiên Sơn, Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	1,303	2.00	6,782,184,136
443	YN0126D	Công ty TNHH SINILL VINA	KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh(TX:Cty Hanoi Ching Hai)	17	2.00	97,366,607
444	YN0207D	Công ty TNHH Planars	Đường D2-1, (TX Công ty CHU LẠI), KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, xã Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	7	2.00	26,880,000
445	YN0215D	Công ty TNHH Panel phòng sạch Dingsheng Việt Nam	Lô C1-1, Khu công nghiệp Đại Đồng - Hoàn Sơn, Xã Hoàn Sơn, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	1	2.00	3,520,000
446	YN0392D	Công ty TNHH HUI SHENG Việt Nam	lô F1 KCN Thuận Thành 3 khu B, phường Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh	16	2.00	41,687,500
447	TE0441E	Công ty cổ phần công nghiệp H2B	Đường TS7, Khu công nghiệp Tiên Sơn, Phường Tam Sơn, Tỉnh Bắc Ninh	27	2.00	74,668,880
448	YN0227B	CÔNG TY TNHH HARNICS BẮC NINH VINA	Lô CN7,3, Khu công nghiệp Yên Phong II,C, Xã Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	19	2.00	99,370,800
449	TD1285D	Công ty TNHH Xốp Minh An	lô K1-1 KCN Đại Đồng, xã Đại Đồng, tỉnh Bắc Ninh	2	2.00	6,456,539
450	TD0411D	Công ty TNHH Sung Woo Vina Việt Nam	KCN Đại Đồng - Hoàn sơn, Xã Hoàn Sơn, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	1	2.00	3,845,349

451	YN0219A	Công ty TNHH Vonmax Industrial Việt Nam	Lô E6 KCN Quế Võ, Vân Dương, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	236	2.01	1,360,025,043
452	IC0200C	Công ty TNHH Yubi Vina	Lô NX05, KCN Quế Võ mở rộng, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	2	2.02	43,984,375
453	TC0565C	Công ty TNHH Điện tử Jstar Việt Nam	Lô G11, KCN Quế Võ mở rộng, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	22	2.04	106,530,306
454	TC0322C	Công ty cổ phần dịch vụ điện lực PSC	Lô A3 KCN Quế Võ, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	12	2.09	38,707,493
455	IC0234B	Công ty TNHH Wanxiang Technology Việt Nam	Lô CN7,1, Khu công nghiệp Yên Phong II,C, Xã Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	2	2.20	6,639,546
456	IC0597C	Công ty TNHH GP Graphite Vina	Nhà xưởng số 2 to A3 khu liên kết KCN Quế Võ, Phường Phương Liễu, Thị xã Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh	2	2.20	18,271,167
457	IC0119F	Công ty TNHH công nghệ quang điện xucheng	lô CN32.1,2 KCN Thuận Thành 2 - Tx. Thuận Thành - Bắc Ninh	1	2.21	9,452,866
458	IC0013C	Công ty T.N.H.H PNP Việt Nam	Lô F1- KCN Quế Võ (khu vực mở rộng) - Phương Liễu - Quế Võ - Bắc Ninh	1	2.21	9,118,321
459	TD0061D	Công Ty T.N.H.H Một Thành Viên Tư Vấn Và Thương Mại Xuất Nhập Khẩu á Châu	KCN Tiên Sơn - Tiên Du - Bắc Ninh	49	2.26	153,507,970
460	TC0609C	Công ty TNHH Nhựa Goodmax Việt Nam	Lô G14, đường GTC, Khu công nghiệp Quế Võ (KV mở rộng), xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	20	2.27	77,160,535
461	YN0195Z	Công ty TNHH New Circuit Việt Nam	Lô D, Khu Công nghiệp Quế Võ – Phường Vân Dương – Thành phố Bắc Ninh – Tỉnh Bắc Ninh	59	2.28	242,348,079
462	TC0991C	Công ty TNHH GP Graphite Vina	Nhà xưởng số 2 to A3 khu liên kết KCN Quế Võ, Phường Phương Liễu, Thị xã Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh	4	2.28	18,443,067
463	TC0819C	Công ty TNHH sản xuất và thương mại L&HB Vina	CN1-2, KCN Quế Võ 3, phường Việt Hùng, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	33	2.28	121,378,578
464	TC0531C	Công ty TNHH Liên doanh sơn Pretty	Lô G11, KCN Quế Võ, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	2	2.28	8,083,052
465	YN0143D	Công ty TNHH GU SPRAY	KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn ( TX công ty Denver VN) Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	55	2.29	205,825,394
466	YN0083A	Chi nhánh công ty TNHH SHINHAN VINA tại Bắc Ninh	KCN Quế Võ, Xã Nam Sơn, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	47	2.29	217,459,036
467	YN0076D	Công ty T.N.H.H in ấn Việt Huy Việt Nam	Khu công nghiệp Đại Đồng - Hoàn Sơn - Tiên Du - Bắc Ninh	63	2.29	327,538,666
468	YN0283B	Công ty TNHH KDT Vina	Lô CN10, Khu Công nghiệp Yên Phong (Mở rộng), Xã Thùy Hòa, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	38	2.30	167,458,992
469	IC0299C	Công ty TNHH Nhựa Goodmax Việt Nam	Lô G14, đường GTC, Khu công nghiệp Quế Võ (KV mở rộng), xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	2	2.40	12,020,859

470	TF0411F	Chi nhánh công ty cổ phần Vina Electric	lô VII .9 KCN Thuận Thành 3 - Thanh Khương - Thuận Thành - Bắc Ninh	157	2.44	529,766,549	
471	TC0742C	Công ty TNHH Công nghệ SP Vina	Lô đất CN5A-4, KCN Quế Võ III, phường Việt Hùng, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	19	2.77	76,645,209	
472	TD0982D	Công ty TNHH công nghiệp chính xác STEADY (Việt Nam)	Nhà xưởng số 2A, Lô A1 KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn (Thuê nhà xưởng của Công ty TNHH TMDV và SX Tùng Lâm) Hoàn Sơn - Tiên Du	1	2.87	4,725,959	
473	TC0286C	Công ty TNHH CYN Vina	Lô A3 Khu liên kề KCN Quế Võ, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	5	2.93	36,697,849	
<b>II. Nợ từ 3 đến dưới 06 tháng</b>				<b>223</b>		<b>2,036,487,046</b>	<b>-</b>
474	YN0226I	Công ty TNHH TFC Vina	Lô D6( Thuê nhà xưởng cty CP Đại Lợi) KCN Đình Trám, Bắc Ninh	15	3.00	118,136,890	
475	YN0343I	Công ty TNHH Seram Vina	Lô CN15(thue xưởng Cty TNHH Kiyang Soltech) KCN Vân Trung Phường Nénh tỉnh Bắc Ninh	28	3.00	177,645,008	
476	YN0126C	Công ty TNHH Kovina	Lô H-04 KCN Quế Võ (Khu mở rộng), Phường Liễu, Quế Võ, Bắc Ninh	1	3.00	15,146,661	
477	YN0453C	Công ty TNHH công nghệ HOPE (Việt Nam)	Lô CN18A-1, KCN Quế Võ III, phường Phù Lương, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	10	3.00	104,768,077	
478	TD0628D	Chi nhánh Công ty TNHH nhiên liệu Chon Thành - Nhà máy sản xuất hơi bão hòa Tiên Sơn	Vinacafe Miền Bắc, TS19 KCN Tiên Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	6	3.00	33,611,378	
479	TD0921D	Công ty Cổ phần đầu tư Quốc Thịnh Vina	Lô C4, đường N2-3, KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	7	3.00	44,579,540	
480	YN0181D	Công ty TNHH Kỹ thuật vật liệu mới BAONENG	KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, xã Đại Đồng, tỉnh Bắc Ninh	7	3.00	35,288,588	
481	IC0105C	Công ty TNHH KSR Việt Nam	Lô A3, Khu liên kề KCN Quế Võ, Phường Liễu, Quế Võ, Bắc Ninh	1	3.01	10,873,318	
482	YN0161C	Công ty TNHH KSR Việt Nam	Lô A3, Khu liên kề KCN Quế Võ, Phường Liễu, Quế Võ, Bắc Ninh	7	3.01	38,225,401	
483	IC0051D	Công ty T.N.H.H in ấn Việt Huy Việt Nam (người nước ngoài)	Khu công nghiệp Đại Đồng - Hoàn Sơn - Tiên Du - Bắc Ninh	2	3.13	42,730,026	
484	TD0418D	Công ty TNHH Bắc Thanh Vina	Lô C1-1, KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Xã Hoàn Sơn, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	8	3.27	86,188,294	
485	IC0201C	Công ty TNHH MTV UB Tech	Lô 0-1, KCN Quế Võ (KV mở rộng), xã Phương Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	1	3.43	18,325,123	
486	YN0243C	Công ty TNHH MTV UB Tech	Lô 0-1, KCN Quế Võ (KV mở rộng), xã Phương Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	10	3.64	67,118,765	
487	TD0113D	Công ty T.N.H.H Một thành viên Nhựa Bảo Thiên	Đường TS 10/8 khu công nghiệp Tiên Sơn, Xã Nội Duệ, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh	12	4.00	91,499,735	

488	TE0866E	Công ty Thông Hiệp (TNHH)	Khu CN TTCN Từ Sơn, Dốc Sắt, Đồng Nguyên, Bắc Ninh	4	4.00	29,058,815
489	TC0638C	Công ty TNHH NTA Vina	Lô CN1B-2, KCN Quế Võ III (Tiếp tăng 1 Cty TNHH Haelim Vina), xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	2	4.26	14,432,652
490	IC0440A	Công ty trách nhiệm hữu hạn SIT VINA	Lô G12-2 KCN Quế Võ, phường Vân Dương, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	3	4.36	110,600,322
491	TC0110C	Công ty TNHH Thương Mại Và chế tạo khuôn mẫu TDBH	Lô A3, Khu liên kề KCN Quế Võ, Phường Phương Liễu, Thị xã Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh	1	4.49	93,793,912
492	YN0089A	Công ty trách nhiệm hữu hạn SIT VINA	Lô G12-2 KCN Quế Võ, phường Vân Dương, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	61	4.53	516,308,570
493	YN0124A	Công ty trách nhiệm hữu hạn CO-MS VINA	KCN Quế Võ, Xã Nam Sơn, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	34	4.76	345,659,561
494	IC0199C	Công ty TNHH Công cụ Cibon Việt Nam	Lô CN1-8, KCN Quế Võ 3, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	1	5.00	30,250,308
495	TA0572A	Công ty TNHH xuất nhập khẩu Đào Gia Bắc Ninh	Lô 12 KCN Quế Võ, Xã Nam Sơn, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	2	5.00	12,246,102
<b>III. Nợ từ 6 đến dưới 9 tháng</b>				<b>86</b>		<b>1,226,938,083</b>
496	TA0087A	Công ty Tuấn Phương	Khu công nghiệp Phong Khê, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	5	6.00	42,824,342
497	YN0259I	Công ty TNHH HongYang Vina Tech	Lô CN15 (Tiếp mua xưởng của TNHH Kiyang Soitech Vina) KCN Vân Trung, phường Nễn, tỉnh Bắc Ninh	20	6.36	316,222,164
498	IC0528A	Công ty trách nhiệm hữu hạn CO-MS VINA	KCN Quế Võ, Xã Nam Sơn, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	2	7.00	96,001,441
499	YN0083D	Công ty T.N.H.H SH TECH ELECTRONICS	KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	52	7.25	522,830,999
500	IC0265B	Công ty TNHH KDT Vina	Lô CN10, Khu Công nghiệp Yên Phong (Mở rộng), Xã Thủy Hòa, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	2	7.29	186,729,280
501	TB0123B	Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại HTH VISA	Nhà điều hành khu công nghiệp Yên Phong, Xã Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh	5	7.32	62,329,857
<b>IV. Nợ từ 9 tháng trở lên</b>				<b>168</b>		<b>20,289,277,095</b>
502	TA0785A	Công ty TNHH sản xuất kinh doanh Giấy Phúc Anh	KCN Phong Khê, Phong Khê, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	5	9.00	131,748,848
503	TZ0393Z	Công ty cổ phần Duy Anh	Khu công nghiệp Phong Khê, Phường Phong Khê, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	1	9.00	12,944,971
504	TC0664C	Công ty TNHH Thương mại DCMC Việt Nam - Chi nhánh tại Bắc Ninh	KCN Quế Võ, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	3	11.00	78,220,802

505	IC0251I	Người NN tham gia BHXH Công ty TNHH HongYang Vina Tech	Lô CNT5( Thuê nhà xưởng cty TNHH Kiyang Soitech Vina) KCN Vân Trung, phường Nễnh, tỉnh Bắc Ninh	2	11.26	121,425,516	
506	IC0151Z	Công ty TNHH DJ MICRON VINA	Lô G4-3, KCN Quế Võ (khu vực mở rộng), phường Nam Sơn, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	1	12.00	131,021,950	
507	YN0309C	Công ty TNHH DSK Vina	Lô CN5B-1, KCN Quế Võ 3, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	1	12.35	64,524,050	
508	TA0366A	Công ty TNHH Điện Tử Bắc Ninh	KCN Hạp Lĩnh, Phường Hạp Lĩnh, TP Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh	1	16.86	163,387,561	
509	TB0028B	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG HÀ	Lô CN20,1, Khu công nghiệp Yên Phong, Xã Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	63	20.81	2,965,147,194	
510	YN0055C	Công ty TNHH INO INTECH	Lô G11 - KCN Quế Võ - Phương Liễu - Quế Võ - Bắc Ninh	3	22.90	342,834,242	
511	IC0150C	Công ty TNHH Tera Tech Việt Nam	KCN Quế Võ (KV mở rộng), xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	2	35.82	1,107,414,441	
512	YN0399A	Công ty TNHH LIM KR	Lô N-7-1, KCN Quế Võ( khu vực mở rộng), xã Nam Sơn, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	72	58.66	8,253,306,045	
513	TA0026A	Xí nghiệp Cổ phần Tuấn Tú	KCN I - Võ Cường - TP Bắc Ninh - Bắc Ninh	2	69.00	422,878,443	
514	YN0040B	Công ty Trách nhiệm hữu hạn KST VINA	(thuê xưởng trong công ty INTOPS Việt Nam) khu CN Yên Phong, xã Yên Phong , Bắc Ninh	12	101.00	6,494,423,032	
<b>Tổng cộng</b>				<b>ss</b>	<b>-</b>	<b>119,801,601,304</b>	